PHỤ LỤC 02

BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2025, KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026 VÀ ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN LỌC HÓA DẦU BÌNH SƠN

PHẦN I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Điểm nhấn nổi bật năm 2025

BSR đã luôn chủ động theo dõi sát sao và phân tích diễn biến giá dầu thô, giá sản phẩm và cung - cầu thị trường trong nước và quốc tế để xây dựng các kịch bản sản xuất - kinh doanh linh hoạt. Công ty điều hành hiệu quả công tác nhập dầu thô, cơ cấu sản phẩm và tiêu thụ, tận dụng giai đoạn crack spread duy trì ở mức tích cực nhằm tối ưu hiệu quả kinh doanh, đồng thời linh hoạt mở rộng hoạt động kinh doanh quốc tế và xuất khẩu, qua đó gia tăng khả năng hấp thụ sản phẩm và giảm thiểu rủi ro tồn kho trong bối cảnh thị trường biến động.

Trong năm, BSR duy trì sản lượng tiêu thụ ở mức cao, tổng sản phẩm tiêu thụ là 7,91 triệu tấn, vượt 19,4% kế hoạch năm 2025 được ĐHĐCĐ thông qua và vượt 4,5% kế hoạch năm 2025 điều chỉnh. Nhà máy Lọc dầu Dung Quất được vận hành an toàn, ổn định và liên tục ở công suất cao trong suốt năm 2025, công suất vận hành quy đổi trên 119% công suất thiết kế.

Các phân xưởng công nghệ chính duy trì hiệu suất cao, trong đó phân xưởng CDU đạt khoảng 118% và RFCC đạt khoảng 104% công suất. Công tác an toàn, sức khỏe và môi trường tiếp tục được bảo đảm tuyệt đối, với hơn 54,3 triệu giờ công an toàn không có tai nạn lao động mất ngày công, góp phần tạo nền tảng vững chắc cho hoạt động sản xuất liên tục và hiệu quả.

Năm 2025 ghi dấu những bước tiến rõ nét của BSR trong đổi mới sáng tạo và tối ưu vận hành. Công ty đã nghiên cứu, đánh giá và chế biến thử nghiệm thành công nhiều loại dầu thô mới, nâng tỷ lệ dầu thô chiến lược WTI từ 30% lên 45%, qua đó gia tăng tính linh hoạt trong lựa chọn nguyên liệu và nâng cao hiệu quả chế biến.

BSR tiếp tục đẩy mạnh tối ưu hóa năng lượng, với chỉ số hiệu quả năng lượng EII trung bình đạt khoảng 101,3%, tốt hơn mục tiêu kế hoạch năm. Đồng thời, Công ty triển khai thành công các sản phẩm và giải pháp mới như xăng E10 RON95, nhiên liệu hàng không bền vững SAF, các chủng loại polypropylene mới và các sáng kiến cải tiến công nghệ, tiết kiệm năng lượng, giảm chi phí vận hành.

2. Kết quả hoạt động SXKD năm 2025

2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

Kết quả SXKD năm 2025 như sau:

Stt	Nội dung	Kế hoạch		Thực hiện	So sánh	
		được giao	điều chỉnh		được giao	điều chỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I.	**Chỉ tiêu sản lượng, tấn**					
I.1.	Sản lượng sản xuất	6.687.406	7.609.441	7.935.910	118,7%	104,3%
I.2.	Sản lượng tiêu thụ	6.625.148	7.570.000	7.907.420	119,4%	104,5%
II.	**Chỉ tiêu tài chính (hợp nhất), tỷ đồng**					
II.1.	Tổng doanh thu	114.654	137.043	143.542	125,2%	104,7%
II.2.	Nộp NSNN	13.004	13.004	14.719	113,2%	113,2%
II.3.	Lợi nhuận trước thuế	837	3.013	6.005	717,4%	199,3%
II.4.	Lợi nhuận sau thuế	752	2.710	5.217	693,7%	192,5%
III.	**Chỉ tiêu tài chính Công ty mẹ, tỷ đồng**					
III.1.	Tổng doanh thu	114.447	136.800	143.478	125,4%	104,9%
III.2.	Nộp NSNN	12.992	12.992	14.706	113,2%	113,2%
III.3.	Lợi nhuận trước thuế	829	3.000	5.992	722,8%	199,7%
III.4.	Lợi nhuận sau thuế	746	2.700	5.207	698,0%	192,9%

Ghi chú: Theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 tại Nghị quyết số 1408/NQ-BSR ngày 23/4/2025, HĐQT đã phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2025 điều chỉnh.

Năm 2025, BSR đã hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, nộp NSNN theo kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 1408/NQ-BSR ngày 23/4/2025. Đồng thời hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch điều chỉnh được HĐQT phê duyệt tại Nghị quyết số 5345/NQ-BSR ngày 25/12/2025. Cụ thể như sau:

–Sản lượng sản xuất đạt 7,94 triệu tấn, tương đương 118,7% kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua và 104,3% kế hoạch điều chỉnh.

–Sản lượng tiêu thụ đạt 7,91 triệu tấn, tương đương 119,4% kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua và 104,5% kế hoạch điều chỉnh.

–Doanh thu hợp nhất và doanh thu Công ty mẹ lần lượt đạt 143,54 và 143,48 nghìn tỷ đồng, tương đương 125,2% - 125,4% kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua và 104,7% - 104,9% kế hoạch điều chỉnh.

–Lợi nhuận sau thuế hợp nhất và Công ty mẹ lần lượt đạt 5.217 và 5.207 tỷ đồng tương đương đạt 693,7% - 698,0% kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua và 192,5% - 192,9% kế hoạch điều chỉnh.

–Nộp NSNN hợp nhất và Công ty mẹ lần lượt đạt 14,72 - 14,71 nghìn tỷ đồng tương đương đạt 113,2% kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua và kế hoạch điều chỉnh.

2.2. Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư

Giá trị thực hiện đầu tư năm 2025 đạt 91,8% so với kế hoạch điều chỉnh và đạt 62,65% so với kế hoạch ĐHĐCĐ thông qua, nguyên nhân như sau:

Stt	Chỉ tiêu vốn đầu tư	Kế hoạch		Thực hiện	So sánh	
		được giao	điều chỉnh		được giao	điều chỉnh
1	Giá trị thực hiện đầu tư	1.740,3	1.188,1	1.090,3	62,7%	91,8%
2	Giá trị giải ngân	1.740,3	1.188,1	985,7	56,6%	83,0%

a) Nguyên nhân chính như sau:

– Đối với Dự án Nâng cấp, mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất: Tiến độ thực hiện dự án bị chậm do các khó khăn trong công tác lựa chọn nhà thầu thi công và nguồn vật liệu đất đắp cho gói thầu San lấp mặt bằng. Qua 04 lần mở thầu gói thầu Thi công SLMB đều không có nhà thầu tham dự, dẫn đến phải hủy thông báo mời thầu để đấu thầu lại, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tiến độ thi công San lấp mặt bằng và tiến độ chung của Dự án.

– Đối với các dự án đầu tư khác: Tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án: Bể chứa dầu thô bổ sung, Nâng cấp mở rộng trạm xuất xe bồn, Dự án Nhà cố định cho nhân sự vận hành… bị chậm hơn dự kiến do các khó khăn vướng mắc về bãi thải đất đá dư thừa và thay đổi thiết kế do vướng mắc trong quá trình thi công

– Đối với công tác mua sắm TTB&TSCĐ: BSR rà soát, đánh giá lại sự cần thiết mua sắm để tiết giảm chi phí;

– Ngoài ra, việc thực hiện giải ngân vốn đầu tư thấp hơn kế hoạch một phần do tiết giảm chi phí trong quá trình lựa chọn nhà thầu.

b) Bài học kinh nghiệm và giải pháp khắc phục:

–Tập trung nguồn lực để thúc đẩy công tác triển khai các bước tiếp theo của Dự án Nâng cấp, mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất theo đúng quy định hiện hành, đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả.

– Thường xuyên rà soát, đánh giá, phân tích hiệu quả các dự án đầu tư, kiểm soát hiệu quả danh mục đầu tư, tăng cường kiểm soát công tác mua các TTB/TSCĐ.

– Đẩy nhanh và bù đúng tiến độ các dự án đầu tư khác nhằm sớm đưa vào hoạt động và khai thác, tránh tình trạng đầu tư dàn trải, chậm tiến độ.

PHẦN II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Xây dựng kế hoạch phát triển mua bán & sáp nhập (M&A) phù hợp với chiến lược phát triển của PVN và BSR đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, giảm bớt sự phụ thuộc, ảnh hưởng biến động giá dầu... đảm bảo phát triển bền vững trong bối cảnh ngành năng lượng đang chuyển dịch.

1.2. Tập trung triển khai phát triển sản phẩm mới, kinh doanh quốc tế, tích hợp chuỗi giá trị dầu khí – năng lượng, kết hợp đầu tư, xuất nhập khẩu... phối hợp các đơn vị trong PVN, hình thành hệ sinh thái kinh doanh quốc tế, góp phần tăng quy mô, sản lượng hàng

hóa, dịch vụ để gia tăng giá trị, doanh thu, lợi nhuận, tối ưu hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của BSR, nhằm góp phần đạt mục tiêu tăng trưởng tối thiểu 10% so với năm 2025.

1.3. Đẩy mạnh công tác khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm thúc đẩy các định hướng của BSR theo chiến lược phát triển Công ty; quản trị rủi ro, xây dựng mô hình sản xuất/nhà máy thông minh, tối ưu hóa vận hành, phát triển mô hình kinh doanh mới, trải nghiệm khách hàng, văn hóa số và văn hóa Công ty.

1.4. Hoàn thành và phê duyệt Chiến lược phát triển của BSR đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và kế hoạch thực thi Chiến lược.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Tập trung vận hành Nhà máy lọc dầu Dung Quất an toàn, ổn định, liên tục ở công suất tối ưu, cơ cấu sản phẩm phù hợp với nhu cầu và tình hình thị trường, tối đa hoá hiệu quả sản xuất kinh doanh của BSR. Đồng thời nghiêm túc thực hiện tốt công tác an ninh - an toàn - sức khỏe - môi trường, phòng chống cháy nổ tại Nhà máy. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, tự động hóa trong giám sát, kiểm soát rủi ro và nâng cao chỉ số vận hành an toàn.

2.2. Chủ động, linh hoạt trong công tác mua dầu thô và nguyên liệu trung gian; xây dựng chiến lược, kế hoạch mua phù hợp để đảm bảo nguồn cung ổn định, tối ưu chi phí. Chủ động xây dựng phương án ứng phó với biến động địa chính trị, gián đoạn chuỗi cung ứng.

2.3. Nâng cao hiệu quả công tác dự báo giá dầu thô, sản phẩm, chi phí vận chuyển/bảo hiểm, thông tin cung – cầu thị trường trong nước và quốc tế, đánh giá rủi ro địa chính trị. Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data) vào dự báo, xây dựng/cập nhật các kịch bản và giải pháp điều hành sản xuất kinh doanh phù hợp, linh hoạt và kịp thời nhằm tận dụng tối đa cơ hội, giảm thiểu rủi ro.

2.4. Tiếp tục nghiên cứu, đánh giá, thử nghiệm và mở rộng giỏ dầu thô, nguyên liệu trung gian cho Nhà máy, nhằm đa dạng hóa nguồn cung, tối ưu chi phí đầu vào, nâng cao hiệu quả sản xuất.

2.5. Nghiên cứu, xem xét cơ hội hợp tác với các đối tác có tiềm năng để đa dạng và phát triển thị trường sản phẩm lọc hóa dầu. Tăng cường liên kết với các doanh nghiệp khâu sau (hóa dầu, nhiên liệu sinh học, logistics…) nhằm mở rộng chuỗi giá trị, phát triển sản phẩm mới, đa dạng hóa kênh tiêu thụ.

2.6. Mở rộng các hoạt động tạo doanh thu bổ sung ngoài hoạt động lọc hóa dầu truyền thống, nhằm góp phần đạt mục tiêu tăng trưởng doanh thu tối thiểu 10% so với năm 2025.

2.7. Tối ưu hóa cơ cấu sản phẩm phù hợp đặc tính dầu thô/nguyên liệu trung gian chế biến và nhu cầu thị trường. Tiết kiệm vật tư, năng lượng, giảm tổn thất và chi phí sản xuất; ứng dụng công nghệ mới nhằm tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải khí nhà kính, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

2.8. Chủ động chuẩn bị cho công tác Bảo dưỡng tổng thể Nhà máy lọc dầu Dung Quất

(TA6), dự kiến thực hiện năm 2027. Tập trung xây dựng kế hoạch chi tiết, bố trí nguồn lực, vật tư, tài chính, phối hợp với các đơn vị liên quan nhằm đảm bảo tiến độ, an toàn, chất lượng và hiệu quả.

2.9. Tập trung nguồn lực triển khai Dự án Nâng cấp mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất (Dự án điều chỉnh) đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả đầu tư Dự án và tuân thủ các quy định hiện hành.

2.10. Đẩy mạnh công tác đầu tư, song song củng cố hệ thống quản trị danh mục đầu tư; tập trung triển khai các dự án chuyển tiếp từ năm 2025, đảm bảo tiến độ và hiệu quả. Rà soát ưu tiên các dự án số hóa, tự động hóa, năng lượng tái tạo, cải tiến công nghệ, nâng cấp thiết bị bảo vệ môi trường. Xây dựng phương án cân đối vốn cụ thể cho từng hạng mục đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm xây dựng cơ bản, đảm bảo triển khai công tác đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm xây dựng cơ bản theo khả năng tài chính của Công ty; hoàn thành quyết toán hạng mục đầu tư đảm bảo tuân thủ quy định, pháp luật.

2.11. Bám sát xu hướng, diễn biến của thị trường, đồng thời liên tục cập nhật các công nghệ, biến động giá nguyên liệu - sản phẩm … để có phương án tiếp tục nghiên cứu, triển khai dự án đầu tư Dự án Tổ hợp Lọc hóa dầu Long Sơn theo các quy hoạch, chiến lược và kết luận chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

2.12. Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số nhằm thực hiện các định hướng chiến lược phát triển của Công ty. Phát triển mô hình sản xuất và nhà máy thông minh; mở rộng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data) trong quản lý vận hành, tối ưu hóa sản xuất và bảo dưỡng dự báo (Predictive maintenance). Xây dựng và lan tỏa văn hóa số, thúc đẩy tinh thần đổi mới sáng tạo trong toàn Công ty.

2.13. Tiếp tục rà soát, cập nhật, bổ sung, hoàn thiện Hệ thống quản trị nội bộ của Công ty đảm bảo phù hợp các quy định hiện hành và yêu cầu công tác sản xuất kinh doanh. Xây dựng hệ thống dashboard quản trị KPI online, chuẩn hóa quy trình phối hợp sản xuất kinh doanh với hệ thống quản trị rủi ro chủ động, kiểm soát tuân thủ trong toàn Công ty.

2.14. Thực hiện công tác an sinh xã hội, truyền thông & văn hóa doanh nghiệp theo đúng các Chỉ thị, quy định của Tập đoàn, đảm bảo phù hợp với hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Tăng cường công tác truyền thông về các hoạt động bảo vệ môi trường và phát triển bền vững trong các hoạt động đối ngoại, qua đó nâng cao hình ảnh và vị thế của BSR.

2.15. Đẩy mạnh đào tạo, phát triển đội ngũ nhân sự chất lượng cao, thích ứng chuyển đổi số, tăng năng lực quản lý dự án, phân tích dữ liệu và các kỹ năng quản trị rủi ro mới. Phát động các phong trào đổi mới sáng tạo, sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong toàn Công ty.

2.16. Xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động theo quy định tại Điều 76 Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/6/2015.

2.17. Thực hiện các công việc khác được Đại hội đồng cổ đông giao./.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2026

3.1. <u>Chỉ tiêu sản lượng và chi phí giá thành</u>

Stt	Sản phẩm	Kế hoạch sản lượng, tấn		K/hoạch giá thành, triệu/tấn	
		sản xuất	tiêu thụ	Sản xuất	tiêu thụ
1.	Polypropylene	164.032	164.032	30,85	31,09
2.	LPG	425.181	425.181	16,32	16,48
3.	Xăng E5 RON 92/E10 RON 95	462.553	462.553	20,56	20,75
4.	Xăng RON 95/Xăng nền pha E10 RON 95	2.380.111	2.380.111	20,38	20,57
5.	Jet A1	594.306	594.306	18,05	18,23
6.	Diesel Oil	3.525.236	3.525.236	17,11	17,28
7.	Fuel Oil	204.940	151.246	11,27	11,36
8.	Lưu huỳnh	5.230	5.230	-	-
TỔNG CỘNG:		**7.761.591**	**7.707.897**	-	-

3.2. Kế hoạch tài chính và vốn đầu tư

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch	
		Hợp nhất	Công ty mẹ
1.	Tổng tài sản	-	86.589
2.	Vốn chủ sở hữu, tỷ đồng. Trong đó:	-	58.219
2.1.	*Vốn điều lệ cuối kỳ, tỷ đồng*	-	50.073
3.	Tổng doanh thu, tỷ đồng	154.140	153.876
4.	Lợi nhuận trước thuế, tỷ đồng	2.405	2.392
5.	Lợi nhuận sau thuế, tỷ đồng	2.162	2.153
6.	Nộp NSNN, tỷ đồng	12.595	12.582
7.	Năng suất lao động bình quân (tính theo doanh thu), triệu đồng/người/tháng	6.474	
8.	Tiền lương bình quân, triệu đồng/người/tháng	40,3	-
9.	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA),%		2,5%
10.	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH(ROE), %	-	3,7%
11.	Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu, lần	-	<1
12.	Tỷ lệ chia cổ tức/ Vốn điều lệ, %	-	2,0%
13.	Chia cổ tức, tỷ đồng	-	1.001

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch	
		Hợp nhất	Công ty mẹ
14.	Kế hoạch tổng vốn đầu tư, tỷ đồng. Trong đó:	-	**8.578**
14.1.	Vốn chủ sở hữu, tỷ đồng	-	**8.578**
14.2.	Vốn vay và khác, tỷ đồng	-	**-**

4. Giải pháp thực hiện

4.1. Giải pháp đối với công tác vận hành bảo dưỡng:

a) Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm phát triển NMLD Dung Quất theo hướng nhà máy sản xuất các sản phẩm lọc hóa dầu có năng lực cạnh tranh cao, góp phần hiện thực hóa định hướng "BSR - dẫn đầu các sản phẩm lọc hóa dầu" và từng bước xây dựng BSR trở thành Tổng công ty hoạt động trong lĩnh vực lọc hóa dầu, năng lượng mới và nhiên liệu bền vững trọng điểm của Việt Nam.

b) Đảm bảo tuân thủ kỷ luật an toàn và môi trường trong mọi hoạt động vận hành và bảo dưỡng của nhà máy theo quy định của BSR và các chuẩn mực quốc tế, đảm bảo không có trường hợp tai nạn gây mất giờ công lao động; Tăng cường năng lực ứng phó sự cố; xây dựng văn hóa an toàn và năng lực ứng cứu tại chỗ.

c) Tập trung vận hành nhà máy an toàn, ổn định, liên tục và hiệu quả ở công suất và cơ cấu sản phẩm tối ưu phù hợp với điều kiện thị trường; tiết giảm chi phí và nâng cao hệ số sử dụng tài sản; phấn đấu đạt công suất vận hành quy đổi trung bình năm 2026 đạt trên 126,4% công suất thiết kế của nhà máy để nâng cao sản lượng và doanh thu góp phần bù thiếu hụt doanh thu do giảm giá dầu thô.

d) Tăng cường nhận diện, đánh giá, kiểm soát rủi ro vận hành/thiết bị; nâng cao chất lượng công tác bảo dưỡng, không ngừng nâng cao tỷ lệ bảo dưỡng ngăn ngừa/chẩn đoán góp phần nâng cao độ tin cậy và toàn vẹn cơ khí của thiết bị/nhà máy; triển khai các giải pháp/ứng dụng sử dụng năng lượng tối ưu/tiết kiệm; ứng dụng chuyển đổi số như bản sao số (Digital Twin), trí tuệ nhân tạo (AI), v.v… góp phần nâng cao hiệu quả chế biến, tối ưu hoá năng lượng (giảm EII), tiêu thụ nội bộ và tổn thất, độ tin cậy và toàn vẹn cơ khí của thiết bị/nhà máy.

e) Triển khai công tác chuẩn bị cho TA6 hiệu quả và đúng tiến độ, trong đó tập trung vào công tác tối ưu hoá phạm vi công việc và tích hợp các hạng mục đầu chờ cho Dự án Nâng cấp mở rộng nhà máy lọc dầu Dung Quất (nếu khả thi). Đồng thời, đẩy nhanh việc triển khai và hoàn thành các hạng mục đầu tư/mua sắm theo hình thức MOC cần thiết để nâng cao công suất vận hành quy đổi của nhà máy góp phần hoàn thành các mục tiêu kế hoạch của BSR trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

4.2. Giải pháp đối với công tác kinh doanh và phát triển thị trường

a) Chủ động triển khai công tác mua nguyên liệu (dầu thô, nguyên liệu trung gian, cấu tử phối trộn, v.v…) với phụ phí dầu thô và chi phí liên quan đến dầu thô tối ưu đảm bảo đủ nguồn nguyên liệu cho nhà máy vận hành ở công suất cao theo kế hoạch.

b) Tổ chức nghiên cứu và xây dựng mô hình kinh doanh linh hoạt và hiệu quả (bao gồm bán buôn, bán lẻ, tự doanh, hợp tác kinh doanh, v.v…) phù hợp với xu thế mới, đảm bảo công tác bán sản phẩm và điều độ tàu tối ưu và không bị dừng nhà máy/phân xưởng do tồn kho (tank top).

c) Rà soát và đề xuất cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, cập nhật các quy định hiện hành đảm bảo BSR có đủ điều kiện kinh doanh mua đi, bán lại dầu thô và các sản phẩm lọc hóa dầu tại thị trường trong và ngoài nước.

d) Đẩy mạnh công tác phát triển và mở rộng thị trường kinh doanh dầu thô và sản phẩm ra thị trường khu vực và quốc tế để từng bước thâm nhập, nâng cao thị phần góp phần gia tăng doanh thu và lợi nhuận cho công ty.

e) Tổ chức làm việc với các đối tác để mở rộng hợp tác kinh doanh, thuê gia công chế biến/phối trộn để gia tăng sản lượng sản xuất ngoài Nhà máy lọc dầu Dung Quất góp phần gia tăng doanh thu và lợi nhuận cho công ty.

4.3. Giải pháp đối với công tác KHCN, ĐMST và CĐS

Xác định khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là đột phá để nâng cao năng suất, chất lượng và tạo sản phẩm/dịch vụ mới. Theo đó, các giải pháp cụ thể như sau:

a) Xây dựng, trình duyệt và tổ chức triển khai kế hoạch/danh mục đề tài, chiến lược khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong năm 2026 và các năm tiếp theo, trong đó thể hiện rõ các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ cụ thể gắn liền với các lợi ích có thể mang lại; đồng thời phát động phong trào đổi mới sáng tạo theo cả chiều sâu và rộng trong toàn công ty để thúc đẩy công tác đổi mới sáng tạo góp phần gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty.

b) Chuẩn hóa dữ liệu, danh mục dữ liệu số, cơ chế chia sẻ – khai thác dữ liệu; triển khai quản trị dựa trên dữ liệu theo thời gian thực. Thúc đẩy tự động hóa, trí tuệ nhân tạo (AI), phân tích dữ liệu phục vụ công tác điều hành, sản xuất, bảo dưỡng dự báo, tối ưu chuỗi cung ứng, thương mại và quản trị rủi ro. Chuẩn hóa kiến trúc/hạ tầng số trong toàn BSR (hạ tầng – ứng dụng – dữ liệu – tích hợp), đồng bộ với hệ thống quản trị nguồn lực doanh nghiệp (ERP)/văn phòng không giấy (E-Office) và nền tảng quản trị khác (nếu có); bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng.

4.4. Giải pháp đối với công tác đầu tư

a) Tập trung mọi nguồn lực cần thiết để hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu các gói thầu chính của Dự án Nâng cấp mở rộng nhà máy lọc dầu Dung Quất như gói thầu san lấp mặt bằng, gói thầu EPC, v.v…; phấn đấu ký hợp đồng EPC và tổ chức khởi công công trình không chậm hơn Quý III/2026.

b) Tập trung đẩy nhanh tiến độ, đảm bảo chất lượng và hiệu quả các dự án đầu tư quan trọng như dự án đầu tư bổ sung 01 bể chứa dầu thô cho nhà máy lọc dầu Dung Quất, dự án đầu tư đường dây đấu nối và trạm biến áp 110/22kV Dung Quất, dự án đầu tư nâng cấp bể chứa xăng, v.v…cũng như các hạng mục đầu tư cải hoán phục vụ công tác tối ưu

công suất và độ linh động vận hành nhà máy (hạng mục gia cố bến 1 và 2 cho tàu nhỏ cập bến; hạng mục cải hoán để phối trộn xăng E10; hạng mục cải hoán để nhập nguyên liệu cho phân xưởng LCO HDT; nâng cấp SPM cho tàu VLCC giảm tải, v.v…; đồng thời, tập trung phát triển các dự án quan trọng tạo năng lực/động lực mới cho công ty như dự án đầu tư sản xuất nguyên liệu phối trộn (SAF neat) để phối trộn/sản xuất SAF, v.v…

c) Chuyên nghiệp hoá quản trị danh mục đầu tư và quản trị tiến độ theo chuẩn mực hiện đại; rà soát và hoàn thiện danh mục dự án đầu tư giai đoạn 2026-2030 nhằm mở rộng không gian tăng trưởng, hình thành năng lực sản xuất mới và các động lực phát triển dài hạn.

d) Xử lý dứt điểm các dự án tồn tại, vướng mắc; kiên quyết dừng/loại bỏ các dự án không hiệu quả, không còn nhu cầu triển khai tiếp ra khỏi danh mục dự án đầu tư.

e) Nghiên cứu, đề xuất triển khai công tác mua lại và sáp nhập (M&A) tối thiểu 01 doanh nghiệp mục tiêu nhằm gia tăng sản lượng sản xuất bên ngoài nhà máy lọc dầu Dung Quất; nghiên cứu các cơ hội M&A các kho, bãi để gia tăng năng lực tồn chứa, phối trộn, lưu trữ gần các thị trường tiêu thụ lớn nhằm tối ưu logistics cho nhà máy.

4.5. Giải pháp đối với công tác tài chính

a) Tổ chức đánh giá tổng thể tài sản, nguồn vốn và hiệu suất sử dụng vốn/tài sản trong toàn BSR; cơ cấu lại nguồn vốn theo lĩnh vực, bảo đảm cân đối hợp lý giữa vốn chủ sở hữu, dòng tiền hoạt động. Tăng cường quản trị dòng tiền tập trung; kiểm soát chặt chẽ công nợ, bảo lãnh, đầu tư tài chính; thiết lập ngưỡng rủi ro và cơ chế cảnh báo sớm đối với tỷ giá, lãi suất, thanh khoản, v.v… Nâng cao năng lực huy động vốn trung, dài hạn trên cơ sở minh bạch tài chính, chuẩn hóa báo cáo/quản trị; đa dạng hóa nguồn vốn cho dự án quan trọng. Kiểm soát chi phí, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; tối ưu vốn lưu động (tồn kho, công nợ, chu kỳ tiền mặt, v.v…), nâng hiệu suất sử dụng vốn và bảo đảm an toàn tài chính toàn hệ thống.

b) Hoàn thành phương án thu xếp vốn vay cho Dự án Nâng cấp mở rộng nhà máy lọc dầu Dung Quất và các dự án khác (nếu có), đảm bảo đủ điều kiện để các hợp đồng như hợp đồng EPC của Dự án có hiệu lực và triển khai các bước tiếp theo.

4.6. Giải pháp đối với công tác quản trị

a) Tổ chức rà soát, cập nhật và hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản quản trị nội bộ trên cơ sở cập nhật có chọn lọc các quy định pháp luật có liên quan và phù hợp với mô hình tổ chức đã và đang được tái cấu trúc; Chuẩn hóa cơ chế phân cấp, ủy quyền gắn với trách nhiệm người đứng đầu; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát rủi ro và tuân thủ để bảo đảm sự tuân thủ, minh bạch và hiệu lực điều hành trên toàn hệ thống.

b) Điều hành linh hoạt theo kịch bản thị trường (giá dầu/sản phẩm, tỷ giá, lãi suất, cung – cầu,v.v…; chủ động quản trị biến động, bảo đảm chuỗi cung ứng thông suốt, liên tục.

c) Hỗ trợ thúc đẩy công tác phục hồi sản xuất nhà máy Nhiên liệu sinh học Dầu khí Miền Trung góp phần nâng cao sản lượng sản xuất E10 và doanh thu cho công ty.

d) Tiếp tục tinh gọn tổ chức, giảm trung gian; làm rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, gắn phân cấp, ủy quyền với cơ chế kiểm soát và đánh giá kết quả. Chuẩn hóa hệ thống vị trí việc làm, khung năng lực, KPI/OKR; nâng chất lượng cán bộ theo hướng "đúng người, đúng việc, đúng trách nhiệm", đề cao kỷ cương và hiệu quả thực thi. Xây dựng cơ chế thu hút, trọng dụng nhân tài; đẩy mạnh đào tạo, luân chuyển, kế thừa; phát triển đội ngũ chuyên gia và quản trị dự án chuyên nghiệp.

e) Nâng tầm văn hóa BSR với phương châm "Tư duy đổi mới – Hành động sáng tạo – Hiệu quả bền vững" và gắn kỷ cương – trách nhiệm – tốc độ – hiệu quả, tạo động lực đổi mới; thiết lập mô hình chuyên nghiệp trên nền tảng văn hóa doanh nghiệp.

f) Đẩy mạnh công tác truyền thông nội bộ để lan toả năng lượng tích cực và nâng cao sự hiểu biết của người lao động đối với các chủ trương, chiến lược của công ty; truyền thông tại các kênh đầu tư và phù hợp khác góp phần nâng cao giá trị cổ phiếu BSR, quảng bá hình ảnh và nâng tầm danh tiếng BSR cả trong nước và quốc tế; kiểm soát chặt chẽ các rủi ro/sự cố truyền thông; v.v… góp phần nâng cao sức cạnh tranh, kêu gọi hợp tác đầu tư và huy động vốn và động lực phát triển công ty.

PHẦN III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BSR ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

1. Tầm nhìn, sứ mệnh

1.1. Tầm nhìn: Trở thành Tổng Công ty Lọc hoá dầu Việt Nam, nằm trong top 5 nhà máy lọc hoá dầu có doanh thu cao nhất khu vực, giữ vai trò dẫn dắt tại Việt Nam và khẳng định vị thế trên trường khu vực.

1.2. Sứ mệnh: Dẫn dắt sự phát triển bền vững và đổi mới ngành lọc hoá dầu, hoá chất và vật liệu xanh tại Việt Nam; góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, nhiên liệu quốc phòng và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh Quảng Ngãi, khu vực miền Trung và cả nước.

2. Quan điểm phát triển

2.1. Phát triển BSR trở thành Doanh nghiệp kinh tế hàng đầu quốc gia và có vị thế trong khu vực, hoạt động hiệu quả, bền vững và có năng lực cạnh tranh cao trên thị trường trong nước và khu vực. Lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực đột phá; hiện đại hoá lực lượng sản xuất là nhiệm vụ trọng tâm. Tăng cường phát huy nội lực, nâng cao năng lực tự chủ và trách nhiệm trong mọi hoạt động. Chiến lược phát triển BSR phải đồng bộ với chiến lược của Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng dầu khí Quốc gia Việt Nam (PVN), chủ động thích ứng và dẫn dắt xu thế chuyển dịch năng lượng, ứng dụng công nghệ mới, phát triển kinh tế tuần hoàn và mở rộng hội nhập quốc tế.

2.2. Giữ vai trò quan trọng trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia và cung ứng nhiên liệu quốc phòng. Thúc đẩy nghiên cứu triển khai các dự án thử nghiệm quy mô nhỏ và tiến tới quy mô công nghiệp/thương mại liên quan đến việc thu hồi và chuyển hoá

CO2 thành eFuel, biofuel, v.v… Đồng thời, đẩy mạnh việc nghiên cứu, triển khai các dự án sản xuất hoá chất và vật liệu xanh, hướng đến đảm bảo năng lượng - nguyên vật liệu chiến lược và góp phần thực hiện cam kết giảm phát thải khí nhà kính, vì mục tiêu phát triển kinh tế bền vững của đất nước.

2.3. Tập trung phát triển BSR dựa trên ba trụ cột chiến lược: Sản xuất - Kinh doanh - Dịch vụ. Trong đó, ưu tiên tăng tỷ trọng sản xuất hoá dầu, năng lượng sạch, hoá chất và vật liệu xanh; từng bước thâm nhập vững chắc vào kinh doanh thương mại dầu thô và các sản phẩm ngoài nguồn tự sản xuất; đồng thời, chủ động nghiên cứu thị trường, phát triển các dịch vụ kỹ thuật chất lượng cao ra bên ngoài. Mục tiêu giữ vững vị trí là nhà sản xuất và cung cấp các sản phẩm lọc hoá dầu hàng đầu của Việt Nam, hướng tới nâng tầm cạnh tranh khu vực.

2.4. Chủ động mở rộng hợp tác quốc tế và thu hút đối tác thuộc mọi thành phần kinh tế trong và ngoài nước tham gia vào các lĩnh vực hoạt động và chuỗi giá trị của BSR; đóng vai trò nòng cốt và dẫn dắt trong việc đề xuất các cơ chế, chính sách, triển khai các dự án đầu tư - bao gồm tự đầu tư và/hoặc kêu gọi đầu tư - tại Trung tâm Lọc hóa dầu và năng lượng quốc gia - Khu kinh tế Dung Quất, qua đó nâng cao vị thế và thương hiệu BSR trên trường quốc tế, đồng thời góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh Quảng Ngãi, khu vực miền Trung và cả nước.

2.5. Chiến lược phát triển BSR được thực hiện dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ BSR, sự chỉ đạo và định hướng chiến lược của Tập đoàn, cùng với vai trò kiến tạo và hỗ trợ của Nhà nước thông qua các cơ chế, chính sách đặc thù, phù hợp và đột phá. BSR phát huy tối đa nội lực, tính chủ động, sáng tạo và tự chịu trách nhiệm để xây dựng và tổ chức thành công chiến lược phát triển; đóng góp thiết thực vào sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, đảm bảo an ninh năng lượng và hướng tới phát triển bền vững.

3. Mục tiêu tổng quát

Phát huy vai trò là doanh nghiệp lọc hoá dầu đầu tiên tại Việt Nam, BSR định hướng phát triển trở thành Tổng công ty Lọc - hoá dầu Việt Nam, nằm trong Top 8 nhà máy lọc hoá dầu có doanh thu cao nhất khu vực vào năm 2030 và Top 5 vào 2050. BSR hoạt động theo mô hình hiệu quả, bền vững, có năng lực cạnh tranh cao trên cả thị trường trong nước và quốc tế; lấy khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo làm động lực đột phá; đóng vai trò tiên phong và nòng cốt trong việc hình thành Trung tâm Lọc - hoá dầu và Năng lượng Quốc gia tại Khu kinh tế Dung Quất, góp phần đưa Quảng Ngãi trở thành một trong 10 địa phương đóng góp ngân sách cao nhất cả nước; không ngừng mở rộng danh mục sản phẩm mới theo hướng chuyển dịch từ sản phẩm lọc dầu truyền thống sang hoá dầu, hoá chất, năng lượng và vật liệu xanh nhằm đáp ứng xu thế phát triển bền vững; Đóng vai trò quan trọng trong đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, thúc đẩy sự phát triển bền vững của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng quốc gia, đồng thời góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội và môi trường bền vững của Quảng Ngãi, khu vực Miền Trung và cả nước, với trách nhiệm xã hội cao và cam kết vì cộng đồng.

PHẦN IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Căn cứ kết quả được tổng hợp, đánh giá nêu trên và yêu cầu thực tế trong thời gian đến, TGĐ kính báo cáo ĐHĐCĐ xem xét, chấp thuận các nội dung như sau:

1. Đối với Kế hoạch sản xuất kinh doanh

1.1. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 như được trình bày tại Phần II Phụ lục này.

1.2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế; báo cáo ĐHĐCĐ kết quả thực hiện ủy quyền và công bố thông tin theo quy định.

2. Đối với Chiến lược phát triển BSR đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050

2.1. Thông qua các nội dung chính về định hướng chiến lược của BSR đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 như được trình bày tại Phần III Phụ lục này.

2.2. Uỷ quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh Chiến lược phát triển BSR đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 phù hợp với định hướng/chiến lược phát triển đất nước; chiến lược phát triển ngành; định hướng/chiến lược phát triển của PVN; chiến lược phát triển của BSR được PVN thông qua/phê duyệt chính thức; xu hướng chuyển dịch xanh, bền vững, kinh tế tuần hoàn và xu hướng chuyển đổi số, sự phát triển của khoa học công nghệ, v.v…

Phụ lục 03 – Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026

I. Hoạt động trong năm 2025 của Hội đồng quản trị

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, tình hình kinh tế, chính trị thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, chịu tác động đan xen của các xung đột địa chính trị kéo dài tại Đông Âu, Trung Đông, căng thẳng leo thang tại khu vực Biển Đỏ và một số khu vực trên thế giới đã làm gián đoạn chuỗi cung ứng và gia tăng chi phí logistics, cùng với biến động của giá dầu thô, giá sản phẩm dầu mỏ, tỷ giá đồng USD và lãi suất quốc tế đã tạo áp lực lớn và thách thức lên hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp dầu khí, trong đó có BSR. Trước bối cảnh đó, với sự hỗ trợ kịp thời, hiệu quả của Cổ đông lớn – Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam, Hội đồng quản trị đã chủ động, kịp thời chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ và tạo các điều kiện thuận lợi để Ban Điều hành xây dựng, cập nhật và triển khai các kịch bản, giải pháp quản trị đồng bộ, linh hoạt, nhằm chủ động thích ứng với biến động thị trường, duy trì hoạt động sản xuất an toàn, ổn định.

Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan đại diện chủ sở hữu, tập trung chỉ đạo, giám sát hoạt động điều hành của Ban Điều hành, bảo đảm việc quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, trên cơ sở tuân thủ nghiêm các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

Với tinh thần trách nhiệm cao, Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ một cách cẩn trọng, trung thực, vì lợi ích hợp pháp của cổ đông và Công ty. Kết quả năm 2025, Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao; mở rộng, đa dạng hóa nguồn dầu thô và nguyên liệu trung gian, qua đó nâng cao tính linh hoạt trong chế biến; đa dạng hóa danh mục sản phẩm; đồng thời đẩy mạnh hoạt động đầu tư, chú trọng công tác tối ưu hóa, nghiên cứu phát triển, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, tạo động lực quan trọng cho sự phát triển bền vững của Công ty trong giai đoạn tiếp theo.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Hội đồng quản trị được triển khai một cách chủ động, quyết liệt, kịp thời, hiệu quả và có tầm nhìn chiến lược, phù hợp với quy định pháp luật và quy định nội bộ của BSR, quán triệt phương châm "Chính trực – Chuyên nghiệp – Đoàn kết – Sáng tạo – Hiệu quả" và tinh thần "Một đội ngũ – Một mục tiêu". Việc triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp, trong đó tập trung vào các giải pháp cốt lõi, mang tính đột phá, đã góp phần giúp BSR tiếp tục đạt được nhiều kết quả tích cực trong năm 2025, giảm thiểu tác động của các yếu tố khách quan bất lợi (như đã trình bày chi tiết tại "Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026"), qua đó tạo điều kiện thuận lợi để Công ty hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch năm 2025, đồng thời đặt nền tảng vững chắc cho Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2026–2030 và Chiến lược phát triển dài hạn của Công ty.

Một số hoạt động nổi bật của Hội đồng quản trị như sau:

– Hội đồng quản trị đã chỉ đạo cập nhật Chiến lược phát triển BSR đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; xây dựng Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2026–2030, từng bước hiện thực hóa Chiến lược phát triển Công ty. Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị định hướng các mục tiêu phát triển dài hạn, chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư; bước đầu phát triển kinh doanh quốc tế, nghiên cứu triển khai hoạt động mua bán – sáp nhập (M&A); đẩy mạnh phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đồng thời cơ cấu lại tổ chức Công ty theo hướng tinh gọn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

– Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, BSR đã tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, bao gồm: vận hành Nhà máy lọc dầu Dung Quất an toàn, ổn định ở công suất tối ưu, đáp ứng nhu cầu thị trường; bảo đảm tốt công tác an toàn – sức khỏe – môi trường và phòng, chống cháy nổ tại Nhà máy; chỉ đạo công tác chuẩn bị Bảo dưỡng tổng thể lần thứ 6 với mục tiêu an toàn, chất lượng và tối ưu chi phí; nghiên cứu, đánh giá và mở rộng danh mục dầu thô và/hoặc các cấu tử trung gian nhằm nâng cao tính linh hoạt trong chế biến, gia tăng sản lượng, doanh thu và hiệu quả sản xuất kinh doanh; chủ động, linh hoạt trong công tác mua dầu thô, bảo đảm nguồn nguyên liệu ổn định cho vận hành Nhà máy; tích cực triển khai Dự án nâng cấp, mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất; thành lập Chi nhánh Công ty – Trung tâm Đổi mới sáng tạo (BSR-IC); đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo theo định hướng chiến lược phát triển của Công ty, tiếp tục hoàn thiện việc tích hợp hệ thống ERP của BSR với Cổ đông chi phối nhằm bảo đảm dữ liệu và báo cáo thông suốt, hiệu quả; đồng thời thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, truyền thông và xây dựng văn hóa doanh nghiệp.

– Nhằm nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, tăng tính chủ động, linh hoạt trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo rà soát, sửa đổi và ban hành hệ thống văn bản quy phạm nội bộ bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật và chỉ đạo của các cơ quan quản lý Nhà nước.

– Hội đồng quản trị đã tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, thông qua việc phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát, chỉ đạo Ban Kiểm toán nội bộ và Văn phòng Hội đồng quản trị thực hiện giám sát định kỳ và đột xuất theo kế hoạch được phê duyệt; qua đó kịp thời nhận diện rủi ro, hạn chế, đề xuất và chỉ đạo các giải pháp, chính sách phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

– Thực hiện ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông tại Nghị quyết số 1408/NQ-BSR ngày 23/04/2025 và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, HĐQT đã quyết định điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 tại Nghị quyết số 5345/NQ-BSR ngày 25/12/2025 và đã thực hiện công bố thông tin theo quy định.

– Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn đã triển khai thành công phương án tăng vốn điều lệ với phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu trong năm 2025, với vốn điều lệ sau khi phát hành: 50.072.996.860.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi nghìn, không trăm bảy mươi hai tỷ, chín trăm chín mươi sáu triệu, tám trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn).

– Ngoài các nội dung nêu trên, trong phạm vi phân cấp và thẩm quyền, Hội đồng quản trị còn triển khai nhiều hoạt động, chương trình chỉ đạo, điều hành và định hướng khác, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị và hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh của BSR.

2. Hoạt động của từng thành viên Hội đồng quản trị

2.1. Ông Bùi Ngọc Dương – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ Công ty và các văn bản pháp luật hiện hành. Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông về các hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty theo Điều lệ Công ty quy định. Giám sát tổng thể việc thực hiện các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT, bao gồm nhưng không hạn chế các công việc cụ thể như sau:

– Công tác hoạch định/xây dựng chiến lược, cập nhật/điều chỉnh chiến lược và giám sát thực hiện chiến lược;

– Công tác tái cấu trúc/tái cơ cấu, đổi mới doanh nghiệp, thoái vốn, mua bán, sáp nhập (M&A) của Công ty (nếu có);

– Công tác truyền thông, an sinh xã hội và văn hóa doanh nghiệp;

– Công tác đào tạo, công tác quản trị nguồn nhân lực, tiền lương, chế độ chính sách, thi đua khen thưởng;

– Công tác phát triển Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

– Công tác quản lý các loại cổ phần phát hành, chào bán, huy động vốn thông qua việc phát hành cổ phần, phát hành ESOP;

– Chỉ đạo công tác chuẩn bị cho các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường của Công ty

Nhận xét: Ông Bùi Ngọc Dương thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Thành viên/Chủ tịch Hội đồng quản trị quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ BSR, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và các quy định liên quan khác.

2.2. Ông Nguyễn Việt Thắng – Thành viên Hội đồng quản trị/Tổng Giám đốc

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty theo quy định tại Điều lệ Công ty và các văn bản pháp luật hiện hành. Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản

trị và pháp luật về công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và chịu trách nhiệm triển khai, thực hiện kịp thời, hiệu quả các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

Các công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị liên quan đến các lĩnh vực: kinh doanh và tài chính kế toán bao gồm nhưng không hạn chế các công việc cụ thể như sau:

– Công tác kinh doanh dầu thô và sản phẩm, marketing, phát triển thương hiệu, phát triển thị trường.

– Công tác tài chính, kế toán, thống kê, quản lý và sử dụng vốn, kiểm soát chi phí chung toàn Công ty;

Nhận xét: Ông Nguyễn Việt Thắng thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của Thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và quy định liên quan khác; hoàn thành tốt nhiệm vụ do Hội đồng quản trị phân công về lĩnh vực phụ trách nêu trên.

2.3. Ông Nguyễn Văn Hội – Thành viên Hội đồng quản trị

Các công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị liên quan đến các lĩnh vực: Hoạt động sản xuất, khoa học - công nghệ, kế hoạch, dự án Dự án Nâng cấp, mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất bao gồm nhưng không hạn chế các công việc cụ thể như sau:

– Công tác vận hành và sản xuất an toàn, hiệu quả của Nhà máy lọc dầu Dung Quất, công tác tối ưu hóa, hợp lý hóa sản xuất, công tác nâng cao hiệu quả của nhà máy;

– Công tác quản lý định mức kinh tế - kỹ thuật;

– Công tác xây dựng và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh (ngắn hạn, trung hạn, dài hạn);

– Công tác triển khai dự án Dự án Nâng cấp, mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất;

– Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và sự phân công, ủy quyền của Hội đồng quản trị.

Nhận xét: Ông Nguyễn Văn Hội thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của Thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và quy định liên quan khác; hoàn thành tốt nhiệm vụ do Hội đồng quản trị phân công về lĩnh vực phụ trách nêu trên.

2.4. Ông Hà Đổng – Thành viên Hội đồng quản trị

Các công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị liên quan đến các lĩnh vực: Bảo dưỡng tổng thể, theo dõi/giám sát hoạt động của các Công ty liên kết (PMS, PVOS), bao gồm nhưng không hạn chế các công việc cụ thể như sau:

– Theo dõi chung về công tác quản lý, triển khai và giám sát Bảo dưỡng, Bảo dưỡng tổng thể;

– Công tác dự báo, phân tích thị trường phục vụ sản xuất kinh doanh;

– Công tác theo dõi/giám sát hoạt động của Công ty cổ phần Bảo dưỡng và Sửa chữa Công trình Dầu khí (PMS), Công ty TNHH Kho ngầm Xăng dầu Dầu khí Việt Nam (PVOS);

– Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và sự phân công, ủy quyền của Hội đồng quản trị.

Nhận xét: Ông Hà Đồng thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của Thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ BSR, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và quy định liên quan khác; hoàn thành tốt nhiệm vụ do Hội đồng quản trị phân công về lĩnh vực phụ trách nêu trên.

2.5. Ông Khương Lê Thành – Thành viên Hội đồng quản trị

Các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT liên quan đến các lĩnh vực: An toàn - Sức khỏe - Môi trường, công tác an ninh, an toàn, phòng cháy chữa cháy và Quản lý chất lượng, công tác mua sắm hàng hóa dịch vụ, theo dõi/giám sát hoạt động của các Công ty con (BSR-BF, BSPPT) bao gồm nhưng không hạn chế các công việc cụ thể như sau:

– Công tác An toàn - Sức khỏe - Môi trường (HSE) và công tác An toàn công nghệ (PSM);

– Công tác an ninh an toàn, phòng chống cháy nổ, phòng chống khủng bố;

– Phụ trách chung công tác quản trị biến động, quản lý thay đổi và giải quyết các khủng hoảng thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị;

– Công tác quản lý chất lượng;

– Công tác Mua sắm hàng hóa dịch vụ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

– Công tác theo dõi/giám sát hoạt động của Công ty cổ phần Nhiên liệu sinh học Dầu khí Miền Trung (BSR-BF), Công ty cổ phần Bao bì và Thương mại Dầu khí Bình Sơn (BSPPT);

– Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và sự phân công, ủy quyền của Hội đồng quản trị;

Nhận xét: Ông Khương Lê Thành thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của Thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ BSR, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và quy định liên quan khác; hoàn thành tốt nhiệm vụ do Hội đồng quản trị phân công về lĩnh vực phụ trách nêu trên.

2.6. Ông Hạng Anh Minh – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

Các công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị liên quan đến các lĩnh vực: Kiểm toán nội bộ, pháp chế/kiểm tra/tuân thủ, dự án đầu tư (trừ Dự án Nâng cấp, mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất) bao gồm nhưng không hạn chế các công việc cụ thể như sau:

– Thực hiện chức năng theo dõi, giám sát về nội dung chuyên môn liên quan đến công tác Pháp chế/kiểm tra/tuân thủ thuộc phạm vi công việc lĩnh vực pháp chế;

– Công tác quản trị rủi ro;

– Công tác Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG);

– Công tác chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư, nghiệm thu và quyết toán các dự án đầu tư (trừ Dự án Dự án Nâng cấp, mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất);

– Công tác quan hệ cổ đông (IR);

– Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và sự phân công, ủy quyền của Hội đồng quản trị.

Nhận xét: Ông Hạng Anh Minh thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ BSR, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và quy định liên quan khác; hoàn thành tốt nhiệm vụ do Hội đồng quản trị phân công về lĩnh vực phụ trách nêu trên.

2.7. Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh - Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

Các công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị liên quan đến các lĩnh vực: Đầu tư/mua sắm tài sản cố định, nhượng bán và thanh lý tài sản bao gồm nhưng không hạn chế các công việc cụ thể như sau:

– Công tác Đầu tư, mua sắm tài sản cố định, nhượng bán và thanh lý tài sản;

– Công tác xây dựng, sửa đổi, cập nhật hệ thống văn bản quy phạm nội bộ thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị;

– Theo dõi chung việc thực hiện hiệu quả các chỉ đạo/kết luận của các cơ quan ban ngành trung ương và địa phương với Công ty hoặc kiến nghị của cổ đông, Ban kiểm soát, bên thứ 3 liên quan khác đối với Hội đồng quản trị;

– Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và sự phân công, ủy quyền của Hội đồng quản trị.

Nhận xét: Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ BSR, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và quy định liên quan khác; hoàn thành tốt nhiệm vụ do Hội đồng quản trị phân công về lĩnh vực phụ trách nêu trên.

II. Đánh giá của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động trong năm 2025 của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị hoàn thành tốt các chức năng, nhiệm vụ, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ BSR, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và các quy định khác có liên quan; làm việc với tinh thần trách nhiệm cao và minh bạch trong công tác quản trị công ty đại chúng; tạo điều kiện thuận lợi để Thành viên độc lập Hội đồng quản trị thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

III. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành BSR trong năm 2025 của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng Giám đốc đã hoàn thành tốt vai trò quản lý, điều hành BSR trong năm 2025, cụ thể:

– Triển khai, chỉ đạo các ban, văn phòng, chi nhánh thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định, chỉ đạo của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

– Quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh linh hoạt, hiệu quả với tinh thần trách nhiệm cao, không ngừng nâng cao năng lực quản trị theo thông lệ tốt, hiện đại để hoàn thành công việc, nhiệm vụ được giao vì lợi ích hợp pháp, tối đa của BSR và các cổ đông.

– Quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng phân cấp thẩm quyền.

– Báo cáo đầy đủ, kịp thời theo quy định trong quá trình triển khai thực hiện các chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông. Đồng thời xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị đối với các vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền, phạm vi quyết định của Tổng giám đốc.

– Thường xuyên làm việc với các Ban, Văn phòng và Chi nhánh nhằm rà soát, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh; đồng thời chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, hạn chế.

– Tuân thủ và chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật, quy định nội bộ trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.

Thông qua công tác giám sát, Hội đồng quản trị đánh giá Ban Tổng Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của BSR, đáp ứng kỳ vọng của cổ đông trong năm 2025, đồng thời tạo nền tảng quan trọng để Công ty hoàn thành các mục tiêu của Kế hoạch 5 năm 2021 – 2025 và triển khai Chiến lược phát triển BSR trong giai đoạn tiếp theo.

IV. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

– Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 11 cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ và chuyên đề (theo hình thức trực tiếp), đồng thời thường xuyên lấy ý kiến các Thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để kịp thời xem xét, chỉ đạo và quyết định các vấn đề quan trọng liên quan đến chiến lược, cơ chế, chính sách, hoạt động sản xuất kinh doanh; vận hành an toàn, ổn định, hiệu quả Nhà máy lọc

dầu Dung Quất, công tác chuẩn bị Bảo dưỡng tổng thể lần thứ 6; triển khai Dự án Nâng cấp, mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất, các dự án đầu tư khác; công tác tài chính – kế toán; công tác cơ cấu lại Công ty và xây dựng Kế hoạch 5 năm 2026 – 2030; đẩy mạnh chuyển dịch năng lượng, chuyển đổi số; hợp tác phát triển, truyền thông, quảng bá thương hiệu, phát triển thị trường, kinh doanh quốc tế, mua bán và sáp nhập; an sinh xã hội, công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Các Thành viên Hội đồng quản trị tham dự đầy đủ các cuộc họp, bảo đảm chất lượng thảo luận, tính thống nhất và hiệu quả trong công tác chỉ đạo, quản trị của Hội đồng quản trị.

– Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 23/4/2025. Tất cả các Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát và Ban Điều hành tham dự đầy đủ, trực tiếp tham gia trao đổi, trả lời các ý kiến của cổ đông tại cuộc họp.

– Xem xét các báo cáo, kết luận của các Đoàn kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước, Ban Kiểm soát, Ban Kiểm toán nội bộ, Đoàn kiểm tra, giám sát nội bộ về hoạt động sản xuất kinh doanh của BSR và các đơn vị; cũng như tổ chức Chương trình giám sát do Hội đồng quản trị chủ trì và chỉ đạo thực hiện các kết luận.

– Trao đổi, theo dõi, giám sát Ban Tổng giám đốc về triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông về quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của BSR.

– Tham gia các buổi họp, buổi làm việc, hội nghị, hội thảo… cùng Ban Tổng giám đốc để tìm giải pháp, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh của BSR và các đơn vị có phần vốn góp.

2. Các Nghị quyết, Quyết định và Văn bản chỉ đạo của Hội đồng quản trị

Năm 2025, Hội đồng quản trị đã ban hành 320 Nghị quyết, Quyết định và 228 văn bản để quản trị, chỉ đạo về hoạt động sản xuất kinh doanh đối với những vấn đề thuộc phân cấp, thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị; tập trung vào các vấn đề như nêu tại Mục IV.1. Trong đó có các Nghị quyết/Quyết định/Văn bản liên quan đến các nội dung phải công bố thông tin theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính. Chi tiết được trình bày tại Báo cáo số 408/BC-BSR ngày 19/01/2026 về Báo cáo tình hình quản trị năm 2025 đã được công bố thông tin.

V. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng Thành viên Hội đồng quản trị

Chi tiết thù lao của Hội đồng quản trị được tổng hợp và thể hiện tại Tờ trình thông qua báo cáo thực hiện tiền lương, thù lao và tiền thưởng năm 2025 và kế hoạch năm 2026 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán và Báo cáo thường niên năm 2025.

Các chi phí hành chính và chi phí liên quan đến hoạt động của Hội đồng quản trị tuân thủ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế Quản lý tài chính và các định mức chi tiêu nội bộ của BSR.

VI. Báo cáo về các giao dịch giữa BSR với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của Thành viên đó; giao dịch giữa BSR với công ty trong đó Thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

Trong năm 2025, BSR có giao dịch với Tổng Công ty Dầu Việt Nam – Công ty cổ phần (PVOIL) và Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí (PVCHEM). Ông Hạng Anh Minh – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị BSR đã từng là Thành viên Hội đồng quản trị PVOIL từ tháng 08/2018 đến tháng 04/2023. Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị BSR đã từng là Thành viên Hội đồng quản trị của PVCHEM từ năm 2021 - đến tháng 04/2025

(Chi tiết như tại Chi tiết được trình bày tại Báo cáo số 408/BC-BSR ngày 19/01/2026 về Báo cáo tình hình quản trị năm 2025 đã được công bố thông tin*)*

Nghiệp vụ và số dư với các bên liên quan được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2025 của BSR, đã được công bố thông tin.

VII. Phương hướng hoạt động trong năm 2026 của Hội đồng quản trị

Năm 2026, bên cạnh những tác động phức tạp, khó lường từ tình hình kinh tế, chính trị thế giới, BSR còn phải đối diện và giải quyết nhiều thách thức nội tại, bao gồm: biến động khó dự báo của giá dầu mỏ; căng thẳng địa chính trị diễn ra tại nhiều khu vực; xu thế chuyển đổi số và chuyển dịch năng lượng diễn ra nhanh; sự suy giảm nguồn dầu thô nội địa, thay thế bằng các nguồn nhập khẩu với chi phí cao; áp lực cạnh tranh ngày càng gia tăng trong lĩnh vực xăng dầu và sản phẩm hóa dầu; chi phí bảo dưỡng, sửa chữa tăng theo số năm vận hành Nhà máy lọc dầu Dung Quất… Trước bối cảnh đó, để hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, Hội đồng quản trị xác định các phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm như sau:

– Hội đồng quản trị tập trung định hướng xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển mua bán và sáp nhập (M&A) phù hợp với Chiến lược phát triển của BSR và Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, giảm mức độ phụ thuộc vào biến động giá dầu và lợi nhuận từ hoạt động lọc dầu truyền thống, hướng tới phát triển bền vững trong bối cảnh chuyển dịch năng lượng.

– Chỉ đạo đẩy mạnh phát triển sản phẩm mới, mở rộng kinh doanh quốc tế, tích hợp chuỗi giá trị dầu khí – năng lượng, kết hợp đầu tư, xuất nhập khẩu và phối hợp với các đơn vị trong Tập đoàn để hình thành hệ sinh thái kinh doanh quốc tế, qua đó gia tăng quy mô, sản lượng hàng hóa, dịch vụ, nâng cao giá trị gia tăng, doanh thu, lợi nhuận và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của BSR, phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng doanh thu tối thiểu 10% so với năm 2025.

– Hội đồng quản trị tiếp tục tập trung chỉ đạo đẩy mạnh phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn với quản trị rủi ro, xây dựng mô hình nhà máy thông minh, tối ưu hóa vận hành, phát triển mô hình kinh doanh mới, nâng cao trải nghiệm khách hàng, xây dựng văn hóa số và văn hóa doanh nghiệp, phù hợp với Chiến lược phát triển Công ty. Song song đó, nghiên cứu, xem xét các cơ hội hợp tác với các đối tác có tiềm năng và năng lực nhằm đa dạng hóa và phát triển thị trường sản phẩm lọc hóa dầu.

– Hội đồng quản trị xác định nhiệm vụ trọng tâm là hoàn thành và phê duyệt Chiến lược phát triển BSR đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, đồng thời xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện Chiến lược một cách đồng bộ, khả thi và hiệu quả.

Trên cơ sở các định hướng nêu trên, Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc và các đơn vị tập trung thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu sau:

– Tập trung vận hành nhà máy lọc dầu Dung Quất an toàn, ổn định, liên tục ở công suất tối ưu, cơ cấu sản phẩm phù hợp với nhu cầu và tình hình thị trường, tối đa hoá hiệu quả sản xuất kinh doanh của BSR. Đồng thời nghiêm túc thực hiện tốt công tác an ninh - an toàn - sức khỏe - môi trường, phòng chống cháy nổ tại Nhà máy.

– Chủ động, linh hoạt trong công tác mua dầu thô và nguyên liệu trung gian; xây dựng chiến lược, kế hoạch mua phù hợp để đảm bảo nguồn cung ổn định, tối ưu chi phí. Chủ động xây dựng phương án ứng phó với biến động địa chính trị, gián đoạn chuỗi cung ứng.

– Nâng cao hiệu quả công tác dự báo giá dầu thô, sản phẩm, chi phí vận chuyển/bảo hiểm, thông tin cung - cầu thị trường trong nước và quốc tế, đánh giá rủi ro địa chính trị. Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data) vào dự báo, xây dựng/cập nhật các kịch bản và giải pháp điều hành sản xuất kinh doanh, công tác tiêu thụ sản phẩm, tồn kho phù hợp, linh hoạt và kịp thời nhằm tận dụng tối đa cơ hội, giảm thiểu rủi ro.

– Tiếp tục nghiên cứu, đánh giá, thử nghiệm và mở rộng giỏ dầu thô, nguyên liệu trung gian cho Nhà máy, nhằm đa dạng hóa nguồn cung, tối ưu chi phí đầu vào, nâng cao hiệu quả sản xuất; ứng dụng công nghệ mới nhằm tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải khí nhà kính, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

– Nghiên cứu, xem xét cơ hội hợp tác với các đối tác có tiềm năng để đa dạng và phát triển thị trường sản phẩm lọc hóa dầu. Tăng cường liên kết với các doanh nghiệp khâu sau (hóa dầu, nhiên liệu sinh học, logistics…) nhằm mở rộng chuỗi giá trị, phát triển sản phẩm mới, đa dạng hóa kênh tiêu thụ.

– Kiểm soát dòng tiền ngắn hạn, xây dựng kế hoạch dòng tiền trung hạn và dài hạn, kế hoạch thu xếp vốn tổng thể với lộ trình và giải pháp rõ ràng để cân đối nguồn vốn chủ sở hữu đối ứng, đảm bảo vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và phù hợp với tiến độ giải ngân vốn đầu tư các dự án theo chiến lược phát triển.

– Chủ động chuẩn bị cho công tác Bảo dưỡng tổng thể Nhà máy lọc dầu Dung Quất (TA6), dự kiến thực hiện năm 2027, nghiên cứu áp dụng bảo dưỡng tiên đoán đảm bảo an toàn, chất lượng và hiệu quả.

– Tập trung nguồn lực triển khai Dự án Nâng cấp, mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả đầu tư Dự án và tuân thủ các quy định hiện hành.

– Hội đồng quản trị đang chỉ đạo nghiên cứu và triển khai các phương án nhằm bảo đảm Công ty đáp ứng đầy đủ các yêu cầu đối với công ty đại chúng, phù hợp với những thay đổi của pháp luật hiện hành.

– Thực hiện công tác an sinh xã hội, truyền thông & văn hóa doanh nghiệp theo đúng các Chỉ thị, Quy định của Tập đoàn, đảm bảo phù hợp với hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Tăng cường công tác truyền thông về các hoạt động bảo vệ môi trường và phát triển bền vững trong các hoạt động đối ngoại, qua đó nâng cao hình ảnh và vị thế của BSR.

– Tổng Giám đốc có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2026 được Hội đồng quản trị phê duyệt; đảm bảo hoàn thành mục tiêu tăng trưởng về Doanh thu hợp nhất của BSR.

– Thường xuyên rà soát, cập nhật các quy định của pháp luật để hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm nội bộ của BSR, phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh và phục vụ tốt công tác quản trị của BSR.

– Thực hiện các công việc khác được Đại hội đồng cổ đông giao.

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN LỌC HÓA DẦU BÌNH SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP
ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

1. Hoạt động chung của Hội đồng quản trị

HĐQT thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ BSR, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định liên quan khác để định hướng, chỉ đạo, quản trị hoạt động của BSR:

– Chỉ đạo việc xây dựng, điều chỉnh, phê duyệt và tổ chức triển khai Chiến lược phát triển, Kế hoạch trung hạn và Kế hoạch năm của BSR và các Đơn vị, định hướng các mục tiêu phát triển trong dài hạn để BSR và các Đơn vị chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

– Xác định các vấn đề, nội dung trong hoạt động của BSR cần được ưu tiên thực hiện trong từng năm, theo giai đoạn để BSR chủ động, tận dụng thời cơ, đón đầu xu hướng cũng như phân bổ nguồn lực thực hiện phù hợp.

– Chỉ đạo rà soát, hoàn thiện các Quy định, Quy chế,…; đề xuất với cấp có thẩm quyền các vấn đề về cơ chế, chính sách để góp phần nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, tạo chủ động và đột phá cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

– Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các chỉ đạo, Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT.

– Tổ chức thực hiện các công việc do ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT.

– Thực hiện nhiều hoạt động, chương trình làm việc khác phù hợp với thẩm quyền và phân cấp.

HĐQT đã tổ chức xem xét, chỉ đạo rà soát và lần lượt giải quyết các ý kiến của Thành viên độc lập HĐQT.

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

– Các cuộc họp HĐQT được triệu tập và tổ chức theo đúng trình tự, thủ tục tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị và Quy chế hoạt động của HĐQT. Thông báo mời họp, tài liệu họp, các vấn đề cần thảo luận và quyết định được gửi kịp thời đến các Thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát để xem xét, nghiên cứu trước khi tham dự họp. Các nội dung trong chương trình nghị sự được các Thành viên HĐQT và các thành viên tham dự cuộc họp thảo luận, đánh giá đầy đủ, cẩn

trọng và đa chiều. Trên cơ sở đó, HĐQT đưa ra các quyết định, định hướng và giải pháp phù hợp nhất cho BSR và các cổ đông.

– Ngoài ra, HĐQT thường xuyên lấy ý kiến các Thành viên HĐQT bằng văn bản để xem xét, kịp thời chỉ đạo giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị doanh nghiệp; chiến lược, kế hoạch; cơ chế, chính sách, hệ thống văn bản quy phạm quản lý nội bộ; sản xuất; kinh doanh; đầu tư xây dựng; tài chính kế toán; tổ chức nhân sự, tái cơ cấu; chuyển dịch mô hình kinh doanh phù hợp với xu thế chuyển đổi, phát triển hiện đại, chuyển đổi số, hợp tác phát triển, an sinh xã hội,… của BSR và các Đơn vị.

– HĐQT cũng chủ động tổ chức các cuộc họp với Ban Tổng giám đốc và các Tổ chức, cá nhân để thực hiện chức năng giám sát của HĐQT, cập nhật tình hình và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh của BSR và các Đơn vị.

3. Các quyết định của Hội đồng quản trị

– Trong năm 2025, HĐQT ban hành 320 Nghị quyết, Quyết định, trên 228 văn bản để quản trị, chỉ đạo về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và các văn bản chỉ đạo khác theo thẩm quyền.

– Các Nghị quyết, Quyết định, văn bản của HĐQT được thông qua tại cuộc họp HĐQT hoặc bằng hình thức lấy ý kiến của các Thành viên HĐQT bằng văn bản khi không nhất thiết phải triệu tập họp HĐQT hoặc khi cần quyết định gấp; tuân thủ các quy định liên quan, Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, mục tiêu, định hướng phát triển và thực tiễn hoạt động của BSR.

– Việc công bố các Nghị quyết, Quyết định và văn bản của HĐQT được thực hiện theo Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính, Quy chế công bố thông tin của Công ty.

4. Quan hệ công tác giữa Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc

– HĐQT và Ban Tổng giám đốc thực hiện các nhiệm vụ theo phân cấp, không chồng chéo, đồng thời luôn phối hợp, hỗ trợ kịp thời trong triển khai các hoạt động của BSR và giải quyết các vấn đề phát sinh, góp phần giúp BSR giảm thiểu mức độ ảnh hưởng của các yếu tố bất lợi, tận dụng thời cơ, hoàn thành toàn diện các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch năm 2025, tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định nội bộ của BSR, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông.

– Công tác giám sát đối với Ban Tổng giám đốc và các Đơn vị cũng được HĐQT duy trì thường xuyên, chặt chẽ, tuân thủ các quy định của pháp luật và BSR thông qua: (i) các buổi làm việc với Ban Tổng giám đốc và các Đơn vị; (ii) xem xét các báo cáo, đánh giá của các Đoàn kiểm tra, giám sát của các Bộ Ngành, PVN và nội bộ BSR (Ban Kiểm soát, Ban Kiểm toán nội bộ, các Đoàn kiểm tra, giám sát) về hoạt động sản xuất kinh doanh trong toàn BSR và chỉ đạo Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện những kiến nghị (nếu có) của các Đoàn kiểm tra, giám sát; và (iii) Chương trình công tác năm 2025 của HĐQT.

5. Hoạt động của các Thành viên Hội đồng quản trị

– HĐQT phân công nhiệm vụ cho từng Thành viên HĐQT phụ trách lĩnh vực chuyên môn và hoạt động các Đơn vị trong toàn BSR.

– Các Thành viên HĐQT thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của Thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ BSR, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định liên quan khác; hợp tác, có tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện đúng chức trách và hoàn thành các nhiệm vụ do HĐQT phân công.

❖ Đánh giá tổng thể

Trên cơ sở lĩnh vực được phân công theo dõi, giám sát như pháp chế, tuân thủ, kiểm tra – kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, ESG, quan hệ cổ đông và các hoạt động đầu tư (trừ Dự án Nâng cấp, mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất), Tôi nhận thấy Hội đồng quản trị đã quan tâm, chỉ đạo sát sao các nội dung về tuân thủ pháp luật, quản trị rủi ro và minh bạch thông tin; các vấn đề được đưa ra thảo luận tại Hội đồng quản trị được chuẩn bị đầy đủ, có phân tích rủi ro và phương án xử lý cụ thể.

Trong năm 2025, HĐQT BSR đã hoàn thành tốt các chức năng, nhiệm vụ, quyền và nghĩa vụ của HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và các quy định khác có liên quan; làm việc với tinh thần trách nhiệm cao và minh bạch trong công tác quản trị công ty niêm yết. Hội đồng quản trị cũng tạo điều kiện thuận lợi để các Thành viên độc lập Hội đồng quản trị thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định.

THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hạng Anh Minh

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN LỌC HÓA DẦU BÌNH SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP
ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

1. Hoạt động chung của Hội đồng quản trị

HĐQT thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ BSR, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định liên quan khác để định hướng, chỉ đạo, quản trị hoạt động của BSR:

− Chỉ đạo xây dựng/điều chỉnh/phê duyệt/triển khai Chiến lược phát triển/Kế hoạch trung hạn/Kế hoạch năm của BSR và các Đơn vị, định hướng các mục tiêu phát triển trong dài hạn để BSR và các Đơn vị chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

− Xác định các vấn đề, nội dung trong hoạt động của BSR cần được ưu tiên thực hiện trong từng năm, theo giai đoạn để BSR chủ động, tận dụng thời cơ, đón đầu xu hướng cũng như phân bổ nguồn lực thực hiện phù hợp.

− Chỉ đạo rà soát, hoàn thiện các Quy định, Quy chế,…; đề xuất với cấp có thẩm quyền các vấn đề về cơ chế, chính sách để góp phần nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, tạo chủ động và đột phá cho hoạt động SXKD phù hợp với cơ chế thị trường.

− Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các chỉ đạo, Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT.

− Tổ chức thực hiện các công việc do ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT.

− Và nhiều hoạt động, chương trình làm việc khác phù hợp với thẩm quyền và phân cấp.

HĐQT đã tổ chức xem xét, chỉ đạo rà soát và lần lượt giải quyết các ý kiến của Thành viên độc lập HĐQT.

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

− Các cuộc họp HĐQT được triệu tập và tổ chức theo đúng trình tự, thủ tục tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị và Quy chế hoạt động của HĐQT. Thông báo mời họp, tài liệu sử dụng tại cuộc họp được gửi kịp thời đến các Thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát để tham khảo, nghiên cứu và tham dự họp. Các nội dung trong chương trình nghị sự được các Thành viên HĐQT và các thành viên tham dự cuộc họp thảo luận, đánh giá đầy đủ, cẩn trọng, đa chiều để HĐQT đưa ra quyết định, định hướng, giải pháp phù hợp nhất cho BSR và các cổ đông. Biên bản cuộc họp HĐQT được lập theo diễn biến cuộc họp và đảm bảo hình thức theo quy định.

− Ngoài ra, HĐQT thường xuyên lấy ý kiến các Thành viên HĐQT bằng văn bản để xem xét, kịp thời chỉ đạo giải quyết các vấn đề liên quan đến quản trị doanh nghiệp; chiến lược, kế hoạch; cơ chế, chính sách, hệ thống văn bản quy phạm quản lý nội bộ; sản xuất; kinh doanh; đầu tư xây dựng; tài chính kế toán; tổ chức nhân sự, tái cơ cấu; chuyển dịch mô hình kinh doanh phù hợp với xu thế chuyển đổi, phát triển hiện đại, chuyển đổi số, hợp tác phát triển, an sinh xã hội,… của BSR và các Đơn vị.

− HĐQT cũng chủ động tổ chức các cuộc họp với Ban Tổng giám đốc và các Tổ chức, cá nhân để thực hiện chức năng giám sát của HĐQT, cập nhật tình hình và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh của BSR và các Đơn vị.

3. Các quyết định của Hội đồng quản trị

− Trong năm 2025, HĐQT ban hành 320 Nghị quyết, Quyết định, trên 228 văn bản để quản trị, chỉ đạo về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và các văn bản chỉ đạo khác theo thẩm quyền.

− Các Nghị quyết, Quyết định, văn bản của HĐQT được thông qua tại cuộc họp HĐQT hoặc bằng hình thức lấy ý kiến của các Thành viên HĐQT bằng văn bản khi không nhất thiết phải triệu tập họp HĐQT hoặc khi cần quyết định gấp; tuân thủ các quy định liên quan, Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, mục tiêu, định hướng phát triển và thực tiễn hoạt động của BSR.

− Việc công bố các Nghị quyết, Quyết định và văn bản của HĐQT được thực hiện theo Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính, Quy chế công bố thông tin của Công ty.

4. Quan hệ công tác giữa Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc

− HĐQT và Ban Tổng giám đốc thực hiện các nhiệm vụ theo phân cấp, không chồng chéo, đồng thời luôn phối hợp, hỗ trợ kịp thời trong triển khai các hoạt động của BSR và giải quyết các vấn đề phát sinh, góp phần giúp BSR giảm thiểu mức độ ảnh hưởng của các yếu tố bất lợi, tận dụng thời cơ, hoàn thành toàn diện các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch năm 2025, tuân thủ các quy định của pháp luật và BSR, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông.

− Công tác giám sát đối với Ban Tổng giám đốc và các Đơn vị cũng được HĐQT duy trì thường xuyên, chặt chẽ, tuân thủ các quy định của pháp luật và BSR thông qua: (i) các buổi làm việc với Ban Tổng giám đốc và các Đơn vị; (ii) xem xét các báo cáo, đánh giá của các Đoàn kiểm tra, giám sát của các Bộ Ngành, PVN và nội bộ BSR (Ban Kiểm soát, Bộ phận Kiểm toán nội bộ, các Đoàn kiểm tra, giám sát) về hoạt động sản xuất kinh doanh trong toàn BSR và chỉ đạo Tổng giám đốc tổ chức thực hiện những kiến nghị (nếu có) của các Đoàn kiểm tra, giám sát; và (iii) Chương trình giám sát năm 2025 của HĐQT.

5. Hoạt động của các Thành viên Hội đồng quản trị

HĐQT phân công nhiệm vụ cho từng Thành viên HĐQT phụ trách lĩnh vực chuyên môn và hoạt động các Đơn vị trong toàn BSR.

Các Thành viên HĐQT thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của Thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ BSR, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định liên quan khác; hợp tác, có tinh thần trách nhiệm, thực hiện đúng chức trách và hoàn thành các nhiệm vụ do HĐQT phân công.

❖ Đánh giá tổng thể

Trên cơ sở lĩnh vực được phân công theo dõi như công tác đầu tư, mua sắm tài sản cố định, nhượng bán – thanh lý tài sản và rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị nội bộ thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị, Tôi nhận thấy Hội đồng quản trị đã thực hiện thận trọng, đúng quy định trong quá trình xem xét, quyết định; bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn và tính minh bạch trong quản lý tài sản.

Trong năm 2025, HĐQT BSR đã hoàn thành tốt các chức năng, nhiệm vụ, quyền và nghĩa vụ của HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định khác có liên quan; làm việc với tinh thần trách nhiệm cao và minh bạch trong công tác quản trị công ty niêm yết. HĐQT cũng tạo điều kiện thuận lợi để các Thành viên độc lập HĐQT thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của Thành viên độc lập HĐQT.

THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nguyễn Ngọc Quỳnh

Phụ lục 04

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2026

Phần A: Báo cáo kết quả hoạt động, kết quả công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát (BKS):

1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

Trên cơ sở kế hoạch hoạt động năm và kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của BSR năm 2025, đồng thời thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 sau kiểm toán của đơn vị kiểm toán độc lập (Công ty TNHH Deloitte Việt Nam), Ban Kiểm soát kính báo cáo kết quả giám sát năm 2025 như sau:

Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

Trong năm 2025, BSR hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận và nộp Ngân sách Nhà nước theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ số 1408/NQ-BSR ngày 23/4/2025 và Kế hoạch SXKD điều chỉnh theo Nghị quyết của HĐQT số 5345/NQ-BSR ngày 25/12/2025. Trong đó, lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ là 5.207 tỷ đồng.

Công ty chủ động theo dõi, phân tích sát diễn biến giá dầu thô, giá sản phẩm và cung - cầu thị trường trong nước và quốc tế để xây dựng các kịch bản sản xuất - kinh doanh linh hoạt; điều hành hiệu quả công tác nhập dầu thô, cơ cấu sản phẩm và tiêu thụ; tận dụng giai đoạn crack spread duy trì ở mức tích cực nhằm tối ưu hiệu quả kinh doanh.

Trong năm 2025, giá dầu thô diễn biến phức tạp với xu hướng giảm chủ đạo do xung đột địa chính trị, cung vượt cầu khi OPEC+ và các nước ngoài OPEC+ gia tăng sản lượng và nhu cầu tiêu thụ chậm lại. Tính chung cả năm, giá dầu thô Dated Brent đã giảm 19% từ mức 79 USD/bbl (tháng 01/2025) xuống còn 63 USD/bbl (tháng 12/2025), tạo áp lực lớn đến công tác quản trị rủi ro tồn kho và biên lợi nhuận. Các sản phẩm chính cũng có xu hướng giảm nhưng mức giảm thấp hơn so với dầu thô dẫn đến khoảng chênh lệch giá sản phẩm và giá dầu thô (crack spread) duy trì ở mức tích cực. Đặc biệt từ tháng 5/2025 đến tháng 12/2025, giá các sản phẩm chính đều có xu hướng tăng tương đối mạnh dẫn đến crack spread mở rộng đáng kể. Với sản lượng tiêu thụ cao và sự biến động của giá dầu thô như đã đề cập, lợi nhuận năm 2025 đạt kết quả vượt kế hoạch.

Lũy kế năm 2025: Sản lượng sản xuất năm 2025 là 7.935.910 tấn, đạt 104% kế hoạch SXKD điều chỉnh của năm 2025; sản lượng tiêu thụ năm 2025 là 7.907.420 tấn, đạt 104% kế hoạch điều chỉnh năm 2025. Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ năm 2025 là 5.207 tỷ đồng đạt 193% so với kế hoạch điều chỉnh năm 2025. Công ty mẹ nộp ngân sách nhà nước 14.719 tỷ đồng tương đương đạt 113% kế hoạch điều chỉnh.

Chi tiết cụ thể một số chỉ tiêu chính như Bảng sau:

STT	Nội dung	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025			So sánh Thực hiện và Kế hoạch điều chỉnh Năm 2025
				Kế hoạch (Trước điều chỉnh) (*)	Kế hoạch điều chỉnh (**)	Thực hiện	
I	**Chỉ tiêu sản lượng**						
1	Sản lượng sản xuất	Tấn	6.585.976	6.687.406	7.609.441	7.935.910	104%
2	Sản lượng tiêu thụ		6.457.848	6.625.148	7.570.000	7.907.420	104%
II	**Chỉ tiêu tài chính (hợp nhất)**						
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	125.287,5	114.654	137.043	143.542	105%
2	Nộp NSNN		13.016,5	13.004	13.004	14.733	113%
3	Lợi nhuận trước thuế		736,0	837	3.013	6.005	199%
4	Lợi nhuận sau thuế		591,1	752	2.710	5.217	193%
III	**Chỉ tiêu tài chính Công ty Mẹ**						
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	124.861,5	114.447	136.800	143.478	105%
2	Nộp NSNN		13.003,7	12.992	12.992	14.719	113%
3	Lợi nhuận trước thuế		459,4	829	3.000	5.992	200%
4	Lợi nhuận sau thuế		316,7	746	2.700	5.207	193%

(*) là Kế hoạch SXKD theo Nghị quyết số 1408/NQ-BSR ngày 23/4/2025 đã được ĐHĐCĐ thông qua và (**) là Kế hoạch SXKD điều chỉnh theo Nghị quyết của HĐQT số 5345/NQ-BSR ngày 25/12/2025.

Các chỉ số tài chính:

Các hệ số về khả năng thanh toán, các chỉ tiêu về cân đối nợ, sự phù hợp của cơ cấu tài sản, nguồn vốn được thể hiện trong bảng sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	BCTC riêng Công ty Mẹ		BCTC hợp nhất	
			2024	2025	2024	2025
A	**Tình hình tài sản, nguồn vốn**					
I	**Tổng tài sản**	**Tỷ đồng**	**88.352**	**85.004**	**88.387**	**85.143**
1	**Tài sản ngắn hạn**	**Tỷ đồng**	**71.379**	**70.038**	**71.516**	**70.241**
2	Tiền và các khoản tương đương tiền	Tỷ đồng	28.917	7.518	28.995	7.626
3	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	Tỷ đồng	13.952	36.036	14.022	36.136
4	Các khoản phải thu ngắn hạn	Tỷ đồng	12.499	13.566	12.457	13.539
5	Hàng tồn kho	Tỷ đồng	15.862	12.649	15.891	12.667
6	Tài sản ngắn hạn khác	Tỷ đồng	149	269	151	273
7	**Tài sản dài hạn**	**Tỷ đồng**	**16.973**	**14.966**	**16.871**	**14.902**
II	**Tổng nguồn vốn**	**Tỷ đồng**	**88.352**	**85.004**	**88.387**	**85.143**
1	Nợ ngắn hạn	Tỷ đồng	31.996	23.680	31.984	23.774
2	Nợ dài hạn	Tỷ đồng	865	856	865	856

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	BCTC riêng Công ty Mẹ		BCTC hợp nhất	
			2024	2025	2024	2025
3	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	55.491	60.468	55.538	60.513
B	**Hệ số khả năng thanh toán**					
1	Hệ số thanh toán hiện hành	Lần	2,23	2,96	2,24	2,95
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,74	2,42	1,74	2,42
3	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,37	0,29	0,37	0,29
4	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,59	0,41	0,59	0,41

Nhìn chung, các chỉ số tài chính của BSR là tốt và nằm trong khoảng an toàn.

Tình hình bảo toàn và phát triển vốn:

Năm 2025, Công ty có lãi 5.207 tỷ đồng; hệ số bảo toàn vốn là 1,09, cho thấy Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn tốt trong năm 2025.

Chỉ tiêu	ĐVT	BCTC riêng Công ty Mẹ		BCTC hợp nhất	
		2024	2025	2024	2025
1. Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	55.491	60.468	55.538	60.513
2. Tổng tài sản		88.352	85.004	88.387	85.143
3. Lợi nhuận sau thuế		316,7	5.207	591,1	5.217
4. Hiệu quả sử dụng vốn					
- Tỷ suất LNST/VCSH (ROE)	%	0,57	8,98	1,06	8,99
- Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	%	0,36	6,01	0,67	6,01
- Hệ số bảo toàn vốn	Lần	0,96	1,09	0,97	1,09

Công tác đầu tư tài chính:

Tại thời điểm 31/12/2025, BSR có 03 đơn vị hạch toán phụ thuộc là Ban quản lý Dự án Nâng cấp mở rộng Nhà máy Lọc dầu Dung Quất, Chi nhánh CTCP Lọc hóa dầu Bình Sơn tại Hà Nội và Trung tâm đổi mới sáng tạo BSR.

BSR tham gia góp vốn tại 04 doanh nghiệp gồm:

- Công ty Cổ Phần Bao bì và Thương Mại Dầu Khí Bình Sơn (BSPPT): tỷ lệ cổ phần nắm giữ của BSR tại BSPPT là 83,26% vốn điều lệ. Năm 2025, BSPPT có doanh thu 1.452 tỷ đồng và lợi nhuận đạt 19,9 tỷ đồng.

- Công ty Cổ phần Nhiên liệu Sinh học Dầu khí Miền Trung (BSR-BF) với tỷ lệ góp vốn là 65,54% vốn điều lệ. BSR-BF đã có Quyết định số 01/2024/QĐ-MTTPS về việc mở thủ tục phá sản BSR-BF ngày 27/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi. Hiện, BSR-BF đang phối hợp cùng Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi triển khai các thủ tục phá sản theo quy định. Song song, BSR-BF đang triển khai thực hiện công tác xây lắp phục vụ chuẩn bị chạy lại nhà máy, phục hồi sản xuất kinh doanh. Trong năm 2025, doanh thu của BSR-BF là 5,8 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế lỗ 201,1 tỷ đồng.

- Công ty Cổ phần Bảo dưỡng và Sửa chữa công trình Dầu khí (PMS) với tỷ lệ vốn thực góp là 7 tỷ đồng, chiếm 8,52% vốn điều lệ. Năm 2025, PMS đạt doanh thu

295,4 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 6,5 tỷ đồng.

- Công ty TNHH Kho ngầm Xăng dầu Dầu khí Việt Nam (PVOS) với tỷ lệ vốn góp chiếm 5,00% vốn điều lệ. Hoạt động của PVOS đến nay vẫn đang trong giai đoạn triển khai đầu tư xây dựng dự án kho ngầm tại Dung Quất. Trong năm 2025, PVOS lỗ 3,5 tỷ đồng. Tuy nhiên, BSR đã trích lập dự phòng cho khoản vốn góp này.

Hiện tại, BSR đang rà soát lại phương án tái cơ cấu các khoản góp vốn tại 04 công ty trên phù hợp với chiến lược phát triển của BSR trong thời gian tới.

Vấn đề ngoại trừ và nhấn mạnh trong BCTC 2025 của BSR:

Trong BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2025 của BSR, Kiểm toán Deloitte đã lưu ý vấn đề cần nhấn mạnh và không có yếu tố ngoại trừ, cụ thể:

Ý kiến nhấn mạnh trên BCTC riêng:

- Như trình bày tại Thuyết minh số 01 phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng, tại ngày lập báo cáo tài chính riêng này, các cơ quan có thẩm quyền chưa phê duyệt quyết toán cổ phần hóa tại thời điểm Công ty chính thức chuyển thành công ty cổ phần.

Ý kiến nhấn mạnh trên BCTC hợp nhất:

- Như trình bày tại Thuyết minh số 01 phần Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này, các cơ quan có thẩm quyền chưa phê duyệt quyết toán cổ phần hóa tại thời điểm Công ty chính thức chuyển thành công ty cổ phần.

Ban Kiểm soát thống nhất đánh giá ý kiến nhấn mạnh của Kiểm toán Deloitte là phù hợp, khách quan và đúng với tình hình thực tế.

Công tác quản trị doanh nghiệp

Thường xuyên tổ chức các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Tổng Giám đốc (TGĐ) để chỉ đạo, đánh giá tình hình thực hiện, xem xét các giải pháp, kiểm tra, giám sát, đôn đốc các hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, tài chính, công tác quản trị nhân sự, tái cấu trúc, tối ưu hóa và các hoạt động khác trong toàn Công ty, cụ thể như sau:

- Về kinh doanh: BSR chủ động, linh hoạt tối ưu cơ cấu sản phẩm và công suất vận hành theo cung cầu thị trường, ứng phó hiệu quả với biến động của dầu thô và sản phẩm. Công ty tăng cường điều độ nhập dầu thô, xuất bán sản phẩm và quản lý tồn kho để xây dựng phương án nhập – xuất tối ưu, nâng cao hiệu quả kinh doanh. Đồng thời, tiếp tục nghiên cứu mở rộng thị trường dầu thô dựa trên các thỏa thuận hợp tác và tích hợp chuỗi giá trị dầu khí – năng lượng, kết hợp đầu tư và xuất nhập khẩu nhằm tăng quy mô, sản lượng hàng hóa, gia tăng giá trị, doanh thu và lợi nhuận, tối ưu hiệu quả SXKD.

- Về vận hành sản xuất: Tiếp tục kiên trì vận hành ổn định, an toàn, liên tục với công suất cao; bảo đảm đủ nguyên liệu, hóa phẩm, xúc tác,… phục vụ vận hành. Bên cạnh đó, triển khai đồng bộ các giải pháp trong và ngoài Nhà máy để nâng cao sản lượng như khai thác tối đa công suất khả dụng của các phân xưởng, tối ưu phối trộn trong Nhà máy (E5/E10, MTBE, phụ gia, cấu tử…).

- Về tài chính và quản trị rủi ro: Tiếp tục cập nhật và ngày càng hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro của Công ty. Thường xuyên cập nhật, phân tích dự báo tài chính, kinh tế vĩ mô, tăng cường quản trị dòng tiền, phục vụ công tác quản trị tài chính; nâng cao hiệu quả doanh thu, lợi nhuận tài chính và công tác huy động vốn trong điều kiện thu xếp vốn cho Dự án Nâng cấp, mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất trong giai đoạn sắp tới. Đã hoàn thành công tác tăng vốn điều lệ vào tháng 11/2025.

- Về công tác đầu tư và quản lý dự án: Thực hiện công tác quản trị danh mục đầu tư của Công ty theo mô hình quản trị hiện đại trong đó xem xét chiến lược M&A và các dự án đổi mới sáng tạo. Tập trung mọi nguồn lực triển khai Dự án Nâng cấp, mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất và xây dựng các kịch bản, phương án xử lý tình huống phát sinh nếu có để triển khai các gói thầu chính như: EPC, công tác san lấp mặt bằng, thu xếp vốn,...

- Về phát triển bền vững, KHCN, ĐMST và CĐS: Công ty đã thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo để thúc đẩy hoạt động đổi mới, triển khai các dự án mới theo lĩnh vực cốt lõi. Công ty nghiên cứu, thử nghiệm thành công nhiều loại dầu thô mới, nâng tỷ lệ dầu thô chiến lược WTI từ 30% lên 45%, tăng tính linh hoạt nguồn nguyên liệu và hiệu quả chế biến. Đồng thời, triển khai các dự án phát triển bền vững và phát triển nhiều sản phẩm giá trị cao (SAF, SMFO, White Spirit, MHO, E10 RON95, PP compound kỹ thuật). BSR chủ động nghiên cứu, thử nghiệm và thương mại hóa nhiên liệu sạch, nhiên liệu sinh học, từng bước hình thành năng lực công nghệ phục vụ chuyển dịch năng lượng. Công ty cũng thúc đẩy tự động hóa, AI, phân tích dữ liệu trong điều hành, sản xuất, bảo dưỡng dự báo, tối ưu chuỗi cung ứng và quản trị rủi ro; đẩy mạnh chuyển đổi số, từng bước hình thành trung tâm dữ liệu số trong lĩnh vực lọc – hóa dầu.

- Về cơ cấu lại tổ chức: Thực hiện Đề án cơ cấu lại Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn theo hướng tinh gọn bên trong và mở rộng bên ngoài nhằm phù hợp với chiến lược phát triển bền vững của Công ty.

- Về hệ thống văn bản nội bộ và việc thực hiện các quy định: Tiếp tục rà soát, cập nhật và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm nội bộ bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật, quy định và yêu cầu quản trị - điều hành của Công ty. Đề xuất cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các điều khoản quy định nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của Công ty.

- Thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng. Tiếp tục triển khai xây dựng văn hóa công ty, tinh thần tiết kiệm và thực hiện tối ưu các khoản chi phí.

2. Kết quả giám sát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định; tập trung chỉ đạo, giám sát hoạt động điều hành; bảo đảm việc quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực và hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ được ĐHĐCĐ thông qua. Báo cáo của HĐQT và TGĐ đã phản ánh đầy đủ, trung thực tình hình hoạt động năm 2025 của Công ty, cụ thể:

Hội đồng quản trị:

- HĐQT hoàn thành tốt các chức năng, nhiệm vụ, quyền và nghĩa vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ BSR, Quy chế hoạt động và các quy định khác có liên quan; làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ được giao.

- HĐQT đã ban hành quyết định phân công nhiệm vụ trong Hội đồng quản trị theo lĩnh vực (chi tiết như báo cáo của HĐQT) bên cạnh các nhiệm vụ và trách nhiệm của Thành viên HĐQT theo quy định pháp luật và Điều lệ BSR để tối ưu hóa và nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, giám sát và theo dõi các hoạt động của Công ty.

- HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, quyết định, quy chế liên quan đến hoạt động của Công ty theo đúng trình tự, thẩm quyền, phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty.

- Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, cẩn trọng, trung thực vì lợi ích của cổ đông và Công ty; đã thực hiện tốt vai trò giám sát, chỉ đạo cũng như hỗ trợ tạo hành lang pháp lý để Tổng Giám đốc thực hiện công tác điều hành hoạt động SXKD.

- Hội đồng quản trị đã chủ động, kịp thời chỉ đạo xây dựng, cập nhật các quy chế, quy định và triển khai các kịch bản, giải pháp quản trị đồng bộ, linh hoạt, nhằm chủ động thích ứng với biến động thị trường, duy trì hoạt động sản xuất an toàn, ổn định.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Hội đồng quản trị được triển khai một cách chủ động, quyết liệt, kịp thời, hiệu quả và có tầm nhìn chiến lược, phù hợp với quy định pháp luật và quy định nội bộ của BSR, với phương châm "Chính trực – Chuyên nghiệp – Đoàn kết – Sáng tạo – Hiệu quả" và trên tinh thần "Một đội ngũ – Một mục tiêu". Việc triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp, trong đó tập trung vào các giải pháp cốt lõi, mang tính đột phá đã góp phần giúp BSR tiếp tục đạt được nhiều kết quả tích cực trong năm 2025, tạo điều kiện thuận lợi để Công ty hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch năm 2025, đồng thời đặt nền tảng vững chắc cho Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2026-2030 và Chiến lược phát triển dài hạn của Công ty.

Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc đã hoàn thành tốt vai trò quản lý, điều hành BSR trong năm 2025, cụ thể:

- Triển khai và chỉ đạo các Ban chức năng thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, quyết định, chỉ đạo của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

- Quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh linh hoạt, hiệu quả với tinh thần trách nhiệm cao, không ngừng nâng cao năng lực quản trị theo thông lệ tốt, hiện đại để hoàn thành công việc, nhiệm vụ được giao vì lợi ích hợp pháp, tối đa của BSR và các cổ đông.

- Quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng phân cấp thẩm quyền.

- Báo cáo đầy đủ, kịp thời theo quy định trong quá trình triển khai thực hiện các chỉ đạo của Hội đồng quản trị và theo yêu cầu của cổ đông. Đồng thời xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị đối với các vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền, phạm vi quyết định của Tổng Giám đốc.

- Thường xuyên chỉ đạo các Ban chức năng và Chi nhánh nhằm rà soát, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh; đồng thời chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, hạn chế.

- Luôn nỗ lực nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và đẩy mạnh việc chuyển đổi số để có các giải pháp trong quản lý điều hành, sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả và tiết giảm chi phí.

- Tuân thủ và chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật, quy định nội bộ trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.

HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của BSR đáp ứng kỳ vọng và cơ bản hoàn thành tốt các nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông trong năm 2025. Với kết quả đạt được trong năm 2025 về quản trị, tiềm lực, kinh nghiệm,… sẽ là động lực, nền tảng cho việc triển khai chiến lược phát triển bền vững của BSR trong những năm tiếp theo.

3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị:

Ban Kiểm soát đã xem xét và cho rằng các báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị Công ty là đầy đủ, hợp pháp và trung thực. Các báo cáo đã nêu được những nỗ lực, linh hoạt và chuyên nghiệp của Hội đồng quản trị/Tổng Giám đốc trong công tác quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

4. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, TGĐ dựa trên nguyên tắc minh bạch, rõ ràng, tuân thủ các quy định pháp luật nhằm đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông.

Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong công tác kiểm tra, giám sát và thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng của BKS. Thường xuyên trao đổi, cung cấp đầy đủ thông tin, mời tham gia các cuộc họp và tiếp thu thực hiện các khuyến nghị của BKS đưa ra.

Năm 2025, BKS không nhận được yêu cầu của cổ đông/nhóm cổ đông về việc thực hiện kiểm tra một nội dung/vụ việc nào theo quy định tại Khoản 6, Điều 170 - Quyền và nghĩa vụ của BKS của Luật Doanh nghiệp 2020.

5. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là

người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

Trong năm 2025, BSR có giao dịch với Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP (PVOIL). Ông Hạng Anh Minh – Thành viên độc lập HĐQT BSR đã từng là Thành viên HĐQT PVOIL từ tháng 08/2018 - đến tháng 04/2023 (Chi tiết như tại Báo cáo số 408/BC-BSR ngày 19/01/2026 về Báo cáo tình hình quản trị năm 2025 đã được công bố thông tin ngày 21/01/2026).

Trong năm 2025, BSR có giao dịch với Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ dầu khí - CTCP (PVChem). Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh – Thành viên HĐQT BSR đã từng là Thành viên HĐQT PVChem từ năm 2021 - đến tháng 4/2025 (Chi tiết như tại Báo cáo số 408/BC-BSR ngày 19/01/2026 về Báo cáo tình hình quản trị năm 2025 đã được công bố thông tin ngày 21/01/2026).

Ban Kiểm soát đánh giá việc tuân thủ quy định về các giao dịch giữa BSR và người có liên quan trong kỳ báo cáo như sau:

- Các giao dịch giữa BSR và người có liên quan được thực hiện đúng thẩm quyền, tuân thủ pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ.

- Nghĩa vụ công bố thông tin được thực hiện đầy đủ, kịp thời, minh bạch theo đúng quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐCP và Quy chế công bố thông tin của BSR.

- Các giao dịch với bên liên quan được trình bày cụ thể trên Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2025 của BSR tại mục "Nghiệp vụ và số dư với các bên liên quan".

6. Hoạt động của BKS

Trong năm 2025, ĐHĐCĐ quyết định tiếp tục giữ nguyên đối với nhân sự Ban Kiểm soát bao gồm: Ông Hoàng Đình Nhật - Trưởng ban Kiểm soát, Ông Hoàng Ngọc Xuân - Thành viên ban Kiểm soát và bà Vũ Lan Phương - Thành viên (kiêm nhiệm) ban Kiểm soát Công ty.

Hoạt động của BKS được thực hiện theo nguyên tắc tập thể, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát; các thành viên BKS cùng chịu trách nhiệm chung đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của BKS. Đồng thời BKS cũng phân công các Thành viên trong BKS thực hiện công tác theo dõi, giám sát theo lĩnh vực phù hợp với năng lực và sở trường của từng thành viên để nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát.

Ban Kiểm soát BSR hiện nay gồm có 03 thành viên, các Thành viên ban Kiểm soát thực hiện chức trách, nhiệm vụ dựa trên sự phân công công việc chính như sau:

- Ông Hoàng Đình Nhật - Trưởng ban Kiểm soát

- Phụ trách chung trong việc điều hành hoạt động của BKS.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát trong năm và tổ chức triển khai thực hiện.
- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định Nhà nước, điều lệ Công ty, việc

thực hiện các Nghị quyết, Quyết định và tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty.

- Kiểm tra, giám sát công tác và đánh giá hiệu lực, hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro của Công ty.
- Xem xét, đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC hàng năm trình ĐHĐCĐ phê duyệt.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

- Ông Hoàng Ngọc Xuân – Thành viên ban Kiểm soát

- Kiểm tra các hoạt động liên quan đến công tác tài chính, định mức kinh tế và các hoạt động của Ban Tài chính Kế toán Công ty.
- Xem xét, thẩm định các báo cáo tài chính.
- Giám sát việc sử dụng, quản lý và bảo toàn vốn tại Công ty.
- Tham gia xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát trong năm.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

- Bà Vũ Lan Phương – Thành viên ban Kiểm soát không chuyên trách

- Giám sát công tác triển khai dự án và dự án Nâng cấp mở rộng NMLD Dung Quất.
- Giám sát công tác liên quan đến chế độ, chính sách, tiền lương và thù lao của Công ty.
- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động trong năm.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

Trong năm 2025, BKS đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động dựa trên kế hoạch hoạt động đã được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, tập trung chủ yếu vào các vấn đề sau:

- Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và tuân thủ: Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và các quy định của Công ty.

- Kiểm tra/giám sát, đánh giá: Tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn; Bảo toàn và phát triển vốn Chủ sở hữu; Các chỉ tiêu SXKD của ĐHĐCĐ giao.

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai kế hoạch SXKD hàng quý trong đó tập trung vào việc kiểm soát các điểm quan trọng như: quản lý chi phí, doanh thu, tài sản, lợi nhuận, tồn kho, công tác thoái vốn tại các đơn vị, công tác tái cấu trúc,…

- Kiểm tra, đánh giá tính hiệu lực, hiệu quả của Hệ thống kiểm soát nội bộ, hệ thống quản lý rủi ro và Kiểm toán nội bộ của Công ty.

- Phối hợp với các đoàn kiểm tra giám sát của Nhà nước và các bên liên quan trong công tác giám sát công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh. Theo dõi giám sát việc thực hiện các khuyến nghị, lưu ý của các đoàn kiểm tra.

- Kiểm tra, xem xét việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT và công bố thông tin về người có liên quan và giao dịch với người có liên quan.

- Đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính sau kiểm toán 6 tháng và năm 2025.

- Ngoài ra, BKS thực hiện các công tác như: giám sát việc tăng vốn điều lệ Công ty trong năm 2025; đôn đốc việc thực hiện công tác quyết toán cổ phần hóa doanh nghiệp; giám sát việc thu xếp vốn cho dự án NCMR…

Đánh giá: Các thành viên của BKS đã cơ bản thực hiện tốt vai trò chức trách của mình theo quy định và đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ đã phân công, cụ thể như sau:

1	Ông: Hoàng Đình Nhật	Trưởng ban Kiểm soát	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
2	Ông: Hoàng Ngọc Xuân	Thành viên ban Kiểm soát	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
3	Bà: Vũ Lan Phương	Thành viên ban Kiểm soát (Kiêm nhiệm)	Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Tổng kết các cuộc họp và các kết luận, kiến nghị Ban kiểm soát trong năm 2025:

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp để thống nhất trao đổi các nội dung liên quan đến phân công nhiệm vụ, công tác giám sát và một số điểm lưu ý trong quản trị và điều hành hoạt động SXKD của Công ty, cụ thể nội dung chính như sau:

- Công tác kiểm tra giám sát tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, dựa trên các rủi ro trọng yếu và việc tuân thủ các quy định trong các hoạt động quan trọng, phức tạp (đầu tư, mua sắm, tài chính,…) của Công ty.

- Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; Tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn; Bảo toàn và phát triển vốn Chủ sở hữu.

- Đôn đốc việc thực hiện công tác quyết toán cổ phần hóa và giám sát việc thực hiện tăng vốn điều lệ của Công ty.

- Kiểm tra/giám sát việc rà soát cập nhật Điều lệ, quy chế, quy định và quy trình của Công ty phù hợp với thay đổi về chính quyền 2 cấp và quy định pháp luật.

- Kiểm tra/giám sát công tác đầu tư và quản trị danh mục đầu tư và tình hình triển khai, tiến độ thực hiện và hiệu quả các dự án đầu tư.

- Giám sát và đánh giá hiệu lực hệ thống kiểm soát nội bộ, hệ thống quản lý rủi ro, kiểm toán nội bộ.

- Giám sát tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn; Bảo toàn và phát triển vốn Chủ sở hữu. Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng và năm 2025.

- Chuẩn bị báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch 2026 báo cáo cổ đông.

Một số kết luận và kiến nghị trong năm 2025:

Trên cơ sở chương trình thực hiện kiểm tra, giám sát thường xuyên/chuyên đề và tham gia các cuộc họp của Công ty, Ban Kiểm soát đã đưa ra các ý kiến, kiến nghị trực tiếp cũng như gián tiếp thông qua các cuộc họp, trao đổi, báo cáo giám sát với HĐQT/TGĐ, trong đó có một số điểm chính như sau:

- Tiếp tục điều hành linh hoạt trong hoạt động sản xuất để có các phương án phù hợp với thay đổi của thị trường do tình hình địa chính trị thế giới phức tạp (chính sách thuế, xung đột Nga – Ukraina, Trung Đông…) và các thay đổi vĩ mô trong nước. Tiếp tục thực hiện rà soát các hạng mục chi phí để tối ưu chi phí nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

- Tiếp tục cập nhật và hoàn thiện hồ sơ báo cáo cấp thẩm quyền để phê duyệt quyết toán cổ phần hóa tại thời điểm Công ty chính thức chuyển thành công ty cổ phần.

- Làm việc với cấp thẩm quyền để thực hiện tăng vốn điều lệ theo quy định.

- Tiếp tục làm việc với cấp có thẩm quyền về phương án thoái vốn để đáp ứng yêu cầu tỷ lệ cổ phiếu có quyền biểu quyết do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải là cổ đông lớn nắm giữ (liên quan quy định về công ty đại chúng).

- Dự án NCMR NMLD Dung Quất (Dự án điều chỉnh): HĐQT/TGĐ rà soát phân bổ và bố trí nguồn lực; chỉ đạo DQRE tối ưu từng bước, từng mốc các hạng mục công việc để đẩy nhanh tiến độ, kiểm soát rủi ro tiến độ/chi phí và tăng khả năng thu xếp vốn.

- Tiếp tục rà soát kế hoạch 5 năm và đề án tái cấu trúc giai đoạn 2021-2025 để làm cơ sở lập kế hoạch cho giai đoạn 2026-2030 của Công ty.

- Tiếp tục rà soát hệ thống quy chế, quy định của BSR để cập nhật sửa đổi phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn; tổng hợp các kiến nghị các khó khăn, vướng mắc để kiến nghị cấp thẩm quyền xem xét sửa đổi tạo điều kiện cho sự phát triển bền vững của Công ty.

- Người đại diện tại BSR-BF phối hợp với Tòa án Quảng Ngãi để thực hiện các thủ tục liên quan đối với Công ty cổ phần nhiên liệu sinh học dầu khí Miền Trung (BSR-BF).

- Ngoài ra còn một số khuyến nghị, trao đổi khác liên quan đến các hoạt động thường ngày và khuyến nghị thông qua các đợt kiểm tra chuyên đề, Ban Kiểm soát đã trao đổi trực tiếp với HĐQT/TGĐ để xem xét chỉ đạo các bộ phận/phòng ban liên quan tiếp tục cải tiến hệ thống kiểm soát nội bộ, hệ thống quản lý rủi ro,… đảm bảo tuân thủ các quy định liên quan và tối ưu hóa trong quá trình SXKD.

Đánh giá chung: Đối với các kiến nghị của Ban Kiểm soát, HĐQT/TGĐ đã tiếp thu và có các giải pháp để xử lý phù hợp.

7. Thù lao, chi phí hoạt động, các lợi ích khác của BKS và của từng thành viên trong BKS.

Các thành viên BKS làm việc tại Công ty, được sử dụng cơ sở vật chất, phòng làm việc, các tiện ích, phương tiện di chuyển, công cụ, dụng cụ làm việc và thực hiện các chế độ công tác, đào tạo... theo các quy định hiện hành của Công ty về các định mức chi phí hành chính và các trang thiết bị, chế độ công tác phí,... Chi phí hoạt động của BKS được hạch toán theo quy định vào chi phí quản lý chung của Công ty.

Chi tiết thù lao của Ban Kiểm soát được tổng hợp và thể hiện trong Tờ trình thông qua báo cáo thực hiện tiền lương, thù lao và tiền thưởng năm 2025 và kế hoạch năm 2025 của HĐQT và Ban Kiểm soát, Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán và Báo cáo thường niên năm 2025.

Phần B: Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2026

Trên cơ sở tình hình hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026 của Công ty, Ban Kiểm soát kính trình kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát như sau:

BKS tiếp tục thực hiện công tác giám sát, kiểm tra thường xuyên, định kỳ có trọng tâm và dựa trên rủi ro trọng yếu trong các hoạt động của Công ty. Phối hợp, trao đổi giữa BKS với HĐQT, Ban TGĐ và các phòng/ban liên quan đảm bảo việc tiếp nhận và xử lý thông tin giữa các bên hiệu quả nhất. Kế hoạch hoạt động trong năm 2026 chủ yếu tập trung vào các nội dung:

- Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và tuân thủ: Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, pháp luật Nhà nước...;

- Kiểm tra/giám sát, đánh giá: Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026; Tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn; Bảo toàn và phát triển vốn Chủ sở hữu; Tình hình triển khai, tiến độ thực hiện và hiệu quả các dự án đầu tư.

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch SXKD của đơn vị theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Phối hợp với Người đại diện phần vốn của các đơn vị/chi nhánh trong việc quản lý phần vốn của BSR tại đơn vị và phần vốn đơn vị đầu tư vào doanh nghiệp khác, công tác thoái vốn tại các đơn vị, công tác tái cấu trúc,…

- Giám sát và đánh giá hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của đơn vị; có các kiến nghị, đề xuất nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ.

- Phối hợp với các đoàn kiểm tra giám sát của Nhà nước và các bên liên quan trong công tác kiểm tra, giám sát công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh. Theo dõi giám sát việc thực hiện các khuyến nghị, lưu ý của các đoàn kiểm tra.

- Kiểm tra, giám sát việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT và công bố thông tin về người có liên quan và giao dịch với người có liên quan.

- Kiểm tra công tác rà soát, cập nhật các Quy chế, Điều lệ, Quy định của Công ty, tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Thẩm định báo cáo tài chính sau kiểm toán 6 tháng và năm 2026.

- Thực hiện các công việc khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông giao.

Phụ lục 05 - Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương, thù lao năm 2025 và phương án quỹ tiền lương, thù lao năm 2026 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn,

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả thực hiện tiền lương, thù lao năm 2025 và kế hoạch năm 2026 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn như sau:

I. Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 của HĐQT, BKS

Căn cứ kế hoạch tiền lương, thù lao và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, Công ty đã thực hiện chi trả tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2026 như sau:

STT	Chức danh	Kế hoạch		Thực hiện	
		Số người BQ	Số tiền (đồng)	Số người BQ	Số tiền (đồng)
I	**Chuyên trách**	**8,69**	**20.093.900.000**	**8,69**	**28.164.900.000**
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	1,00	2.816.300.000	1,00	3.948.100.000
2	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	1,00	2.791.800.000	1,00	3.910.000.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị	4,69	10.564.500.000	4,69	14.809.800.000
4	Trưởng Ban kiểm soát	1,00	2.231.600.000	1,00	3.128.400.000
5	Thành viên Ban Kiểm soát	1,00	1.689.700.000	1,00	2.368.600.000
II	**Không chuyên trách (*)**	1,00	336.000.000	1,00	470.400.000
1	Thành viên Ban Kiểm soát	1,00	336.000.000	1,00	470.400.000
	Tổng cộng	**9,69**	**20.429.900.000**	**9,69**	**28.635.300.000**

(*) Ghi chú: Thực tế trong năm 2025, BSR có 01 Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách (bà Vũ Lan Phương).

II. Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2026 của HĐQT, BKS

Kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2026 của HĐQT và BKS dự kiến như sau:

STT	Chức danh	Kế hoạch		Ghi chú
		Số người BQ	Số tiền	
I	**Chuyên trách**	**9,00**	**20.179.300.000**	
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	1,00	2.733.300.000	
2	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	1,00	2.707.200.000	
3	Thành viên Hội đồng quản trị	5,00	10.933.000.000	
4	Trưởng ban kiểm soát	1,00	2.165.800.000	
5	Kiểm soát viên	1,00	1.640.000.000	
II	**Không chuyên trách**	**1,00**	**327.600.000**	
1	Kiểm soát viên kiêm nhiệm	1,00	327.600.000	
	Tổng cộng	**10,00**	**20.506.900.000**	

Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2026 sẽ được điều chỉnh tùy thuộc vào số lượng thành viên chuyên trách, không chuyên trách và kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2026 đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành và trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2027 thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Phụ lục số 07 - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Quyết định số 2710/QĐ-BSR ngày 17/04/2023 của Hội đồng quản trị về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn (Công ty) xem xét thông qua Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2025 (bao gồm báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất) đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 đã được công bố thông tin theo quy định và đăng tải lên website của Công ty (www.bsr.com.vn) bao gồm:

- Báo cáo của kiểm toán độc lập.
- Bảng cân đối kế toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025.
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025.
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025.
- Thuyết minh Báo cáo tài chính tại ngày 31/12/2025 cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Ngoài ra, trên BCTC riêng và hợp nhất, Kiểm toán nêu ý kiến nhấn mạnh như sau:

- *Ý kiến nhấn mạnh:* Như trình bày tại Thuyết minh số 01 phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng, tại ngày lập báo cáo tài chính riêng này, các cơ quan có thẩm quyền chưa phê duyệt quyết toán cổ phần hóa tại thời điểm Công ty chính thức chuyển thành công ty cổ phần.
- *Giải trình của Công ty về ý kiến nhấn mạnh:* BSR đã hoàn thành công tác xử lý tài chính và quyết toán các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước với cơ quan thuế. Tuy nhiên, các cơ quan có thẩm quyền chưa thực hiện phê duyệt quyết toán cổ phần hóa tại thời điểm Công ty chính thức chuyển thành công ty cổ phần.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn xem xét, thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán như trên.

Trân trọng.

Tài liệu đính kèm:
- Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2025.
- Báo cáo tài chính riêng kiểm toán năm 2025.

Phụ lục số 08 - Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Quyết định số 2710/QĐ-BSR ngày 17/04/2023 của Hội đồng quản trị về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
I	**Tổng Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo BCTC tại 31/12/2025**	**7.401.860.661.065**
1	Năm trước để lại	2.194.519.732.860
2	Năm 2025	5.207.340.928.205
II	**Lợi nhuận sau thuế được phân phối**	**4.478.030.469.903**
1	Chia cổ tức	1.502.189.905.800
	- Bằng cổ phiếu	
	- Bằng tiền mặt *(3% VĐL tương đương 300 đồng/cổ phiếu)*	1.502.189.905.800
2	Trích Quỹ đầu tư phát triển *(50% lợi nhuận sau thuế 2025)*	2.603.670.464.103
3	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi NLĐ	364.292.900.000
4	Trích Quỹ thưởng Ban điều hành, Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên	7.877.200.000
III	**Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối để lại**	**2.923.830.191.163**

Trong đó:

+ Quỹ Khen thưởng phúc lợi được trích theo Quỹ lương thực hiện năm 2025 (tạm tính).

+ Trích Quỹ Đầu tư phát triển:

Đvt: Tỷ đồng

Stt	Giai đoạn	Tổng nguồn vốn huy động quy đổi VND	Cơ cấu nguồn vốn quy đổi VND	
			Vốn tự có	Cơ cấu vốn vay
1	2026	8.578	8.578	
2	2027- 2030	34.348	16.744	17.604
Tổng cộng		**42.926**	**25.322**	**17.604**

(Căn cứ Nghị quyết số 5259/NQ-BSR ngày 19/12/2025 về việc phê duyệt Kế hoạch SXKD năm 2026 tạm thời, Kế hoạch 05 năm 2026-2030 tại Văn bản

số 151/BSR-NĐD ngày 13/10/2025 của BSR trình Tập đoàn Công nghiệp – Năng Lượng Quốc gia Việt Nam)

Nhu cầu vốn chủ sở hữu BSR giai đoạn 2026-2030 là **25.322** tỷ đồng. Trong đó, BSR đã tăng vốn điều lệ cho dự án Nâng cấp mở rộng NMLD là 19.068 tỷ đồng, Số dư Quỹ Đầu tư phát triển đến 31/12/2025 là 2.993 tỷ đồng, vì vậy BSR cần trích bổ sung Quỹ Đầu tư phát triển số tiền là 3.261 tỷ đồng (25.322 -19.068-2.993) để đảm bảo nguồn vốn chủ sở hữu cho hoạt động đầu tư giai đoạn 2026-2030.

Trên cơ sở lợi nhuận sau thuế năm 2025, BSR đề xuất trích 50% lợi nhuận sau thuế năm 2025 tương đương khoảng 2.604 tỷ đồng để bổ sung Quỹ Đầu tư Phát triển.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ Công ty xem xét, thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025, báo cáo cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trân trọng.

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN LỌC HÓA DẦU BÌNH SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ TRÌNH
Về việc Phương án đổi tên Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 168/2025/NĐ-CP về Đăng ký Doanh nghiệp do Chính phủ ban hành ngày 30/06/2025;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Phương án đổi tên Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn (BSR) với các nội dung như sau:

1. Mục đích của việc đổi tên Công ty

Tại Chiến lược phát triển BSR đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 của Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn, đối với mục tiêu phát triển tổng quát sẽ gồm có công tác xây dựng và phát triển Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn thành Tổng Công ty.

BSR là đơn vị nòng cốt trong lĩnh vực lọc – hóa dầu, việc đổi tên thành Tổng Công ty nhằm phù hợp với định hướng chiến lược của Công ty, góp phần nâng tầm tổ chức và tái định vị vai trò, hình ảnh trong chuỗi giá trị ngành dầu khí.

Thực tiễn cho thấy nhiều doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp trọng yếu khi mở rộng quy mô, vai trò điều phối hoặc khẳng định vị thế đầu ngành cũng đã thực hiện đổi tên để phản ánh đúng tầm vóc, trong đó bao gồm việc sử dụng cụm từ "Tổng Công ty" trong tên gọi, nhằm tăng tính nhận diện và phù hợp với vai trò điều hành trong hệ sinh thái doanh nghiệp. Đồng thời, việc đổi tên cũng tạo thuận lợi trong hợp tác quốc tế và tiếp cận thị trường vốn.

Từ bối cảnh này, việc thay đổi tên gọi của Công ty được xem là bước đi tất yếu, phản ánh đúng tầm nhìn chiến lược và mở đường cho các bước tái định vị thương hiệu ở cấp độ cao hơn trong giai đoạn tới.

2. Nội dung đổi tên

Tên	Hiện tại	Đề nghị thay đổi
Tên tiếng Việt	Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn	Công ty cổ phần - Tổng Công ty Lọc hóa dầu Việt Nam
Tên tiếng Anh	Binh Son Refining and Petrochemical Joint Stock Company	Vietnam Refining and Petrochemical Corporation
Tên giao dịch trong nước		Tổng Công ty Lọc hóa dầu Việt Nam *(Được quy định trong Điều lệ Công ty)*
Tên viết tắt	BSR	

Sau khi đổi tên, Tổng Công ty vẫn tiếp tục sử dụng website là www.bsr.com.vn và mẫu thiết kế logo/nhãn hiệu BSR như hiện tại nhằm kế thừa hình ảnh, độ nhận diện thương hiệu đã được Công ty xây dựng và phát triển trong suốt hành trình hơn 15 năm qua.

3. Thời điểm thực hiện thay đổi tên Công ty

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm đổi tên Công ty, tổ chức thực hiện thay đổi đăng ký doanh nghiệp phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và quy định của pháp luật.

4. Thông qua việc sửa đổi thông tin về tên Công ty tại Điều lệ và các Quy chế thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ sau khi được cấp Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp mới.

5. Thông qua nội dung ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông:

5.1. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau liên quan đến việc thay đổi tên Công ty:

- Chủ động tổ chức thực hiện các thủ tục nội bộ và các thủ tục với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan đến việc thay đổi tên Công ty theo quy định tại Điều lệ và quy định của pháp luật.
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo tên gọi mới đã được thay đổi sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mới.
- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc hoặc cá nhân có thẩm quyền để thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn một hoặc một số công việc nêu trên theo quy định tại Điều lệ và quy định của pháp luật.
- HĐQT có trách nhiệm giám sát và báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thực hiện tại kỳ họp gần nhất.

5.2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban kiểm soát sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát theo tên gọi mới đã được thay đổi sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mới.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Phương án đổi tên Công ty như trên và ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật.

Trân trọng.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TV HĐQT;
- BKS;
- Ban TGĐ;
- Ban: QTNL, KTĐT, TCKT, PCRR, VP, KTNB;
- Lưu: VT, VPHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN LỌC HÓA DẦU BÌNH SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc công tác nhân sự Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn thông qua;

Căn cứ Quyết định số 2710/QĐ-BSR ngày 17/04/2023 của Hội đồng quản trị về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định về công tác nhân sự thành viên Hội đồng quản trị của Công ty, với các nội dung sau:

Hiện tại, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn gồm 07 thành viên, cụ thể:

1. Ông Bùi Ngọc Dương - Chủ tịch Hội đồng quản trị;
2. Ông Nguyễn Việt Thắng - Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc;
3. Ông Khương Lê Thành - Thành viên Hội đồng quản trị;
4. Ông Hà Đổng - Thành viên Hội đồng quản trị;
5. Ông Nguyễn Văn Hội - Thành viên Hội đồng quản trị;
6. Ông Hạng Anh Minh - Thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
7. Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh - Thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

Ngày 30/01/2026, Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn nhận được Công văn số 889/CNNL-HĐTV của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (PVN) về công tác nhân sự tại BSR. Theo đó, căn cứ nhu cầu sắp xếp, bố trí cán bộ, Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam đã điều động ông Nguyễn Văn Hội nhận nhiệm vụ tại đơn vị khác.

Trên cơ sở quy định của Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ về quản trị của Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn và đề nghị của cổ đông lớn (PVN), Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn đối với ông Nguyễn Văn Hội theo quy định.

Trân trọng.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TV HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban QTNL, PCRR, KTNB;
- Lưu: VT, VPHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN LỌC HÓA DẦU BÌNH SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-BSR

Quảng Ngãi, ngày 13 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Dự thảo

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN LỌC HÓA DẦU BÌNH SƠN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn thông qua;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn số ……/BB-BSR ngày 13/04/2026,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông đã thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026:

1.1. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

a. Chỉ tiêu sản lượng sản xuất và tiêu thụ

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2026
I	**Sản lượng sản xuất**	**Tấn**	**7.761.591**
1	Polypropylene	Tấn	164.032
2	LPG	Tấn	425.181
3	Xăng E5 RON 92/ E10 RON 95	Tấn	462.553
4	Xăng RON 95/ Xăng nền pha E10 RON 95	Tấn	2.380.111
5	Jet A1	Tấn	594.306
6	Diesel Oil	Tấn	3.525.236
7	Fuel Oil	Tấn	204.940
8	Lưu huỳnh	Tấn	5.230

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2026
II	**Sản lượng tiêu thụ**	**Tấn**	**7.707.897**
1	Polypropylene	Tấn	164.032
2	LPG	Tấn	425.181
3	Xăng E5 RON 92/ E10 RON 95	Tấn	462.553
4	Xăng RON 95/ Xăng nền pha E10 RON 95	Tấn	2.380.111
5	Jet A1	Tấn	594.306
6	Diesel Oil	Tấn	3.525.236
7	Fuel Oil	Tấn	151.246
8	Lưu huỳnh	Tấn	5.230

b. Kế hoạch tài chính và vốn đầu tư

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch	
		Hợp nhất	**Công ty mẹ**
1.	Tổng tài sản	-	86.589
2.	Vốn chủ sở hữu, tỷ đồng. Trong đó:	-	58.219
2.1.	*Vốn điều lệ cuối kỳ, tỷ đồng*	-	50.073
2.2.	*Tỷ lệ tham gia của PVN, %*	-	*92,12%*
3.	Tổng doanh thu, tỷ đồng	154.140	153.876
4.	Lợi nhuận trước thuế, tỷ đồng	2.405	2.392
5.	Lợi nhuận sau thuế, tỷ đồng	2.162	2.153
6.	Nộp NSNN, tỷ đồng	12.595	12.582
7.	Năng suất lao động bình quân (tính theo doanh thu), triệu đồng/người/tháng	6.474	
8.	Tiền lương bình quân, triệu đồng/người/tháng	40,3	-
9.	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA),%		2,5%
10.	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH(RO E), %	-	3,7%
11.	Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu, lần	-	<1
12.	Tỷ lệ chia cổ tức/ Vốn điều lệ, %	-	2,0%
13.	Chia cổ tức, tỷ đồng	-	1.001
13.1.	Cổ tức chia Tập đoàn, tỷ đồng	-	923
13.2.	Cổ tức chia cổ đông khác, tỷ đồng	-	78
14.	Kế hoạch tổng vốn đầu tư, tỷ đồng. Trong đó:	-	**8.578**

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch	
		Hợp nhất	Công ty mẹ
14.1.	Vốn chủ sở hữu, tỷ đồng	-	**8.578**
14.2.	Vốn vay và khác, tỷ đồng	-	**-**

1.3. Thông qua các nội dung chính về định hướng chiến lược của BSR đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

1.4. Đại hội đồng cổ đông thông qua:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế; báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả thực hiện ủy quyền và công bố thông tin theo quy định.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh Chiến lược phát triển BSR đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 phù hợp với định hướng/chiến lược phát triển đất nước; chiến lược phát triển ngành; định hướng/chiến lược phát triển của PVN; chiến lược phát triển của BSR được PVN thông qua/phê duyệt chính thức; xu hướng chuyển dịch xanh, bền vững, kinh tế tuần hoàn và xu hướng chuyển đổi số, sự phát triển của khoa học công nghệ…

2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026.

3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026

4. Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương, thù lao năm 2025 và phương án quỹ tiền lương, thù lao năm 2026 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

5. Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025.

6. Tờ trình về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.

7. Tờ trình về việc phương án đổi tên Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn.

8. Tờ trình về việc công tác nhân sự Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn.

Điều 2. Nghị quyết này được Đại hội cổ đông nhất trí thông qua tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị, Thư ký Công ty, Trưởng các Ban, đơn vị trực thuộc Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Uỷ ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở GDCK TP HCM;
- Lưu VT, VPHĐQT.

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ